

CAO LÃNH 2020

INDUSTRIES DE
TRANSFORMATION
PETIT VOLUME

RENFORCER TRANSPORT FLUVIAL

TOURLEVÉE NATURELLEMENT

AGRI FLOTTANT
D / ROUTE
DE
AIRE EN

NOUVELLES

ARTES-
E VERT-
GÈS

POST

Tài liệu tổng hợp Le post-atelier
Cao Lãnh 2010



les ateliers

maîtrise d'œuvre urbaine



Nhóm biên soạn

Rédaction par les pilotes

Nelly Barbieri

Corinne Lamarque

Antoine Plane

Quoc Bao Truong

Thiết kế đồ họa

Conception graphique

Perrine Détrie

Hình ảnh minh họa lấy từ
nguồn của các thành viên tổ
chức và các thành viên tham gia

Photographies

Pilotes et participants

Ngày xuất bản

Édition

02/2011

Toàn bộ các tài liệu liên
quan đến khóa xưởng Cao
Lãnh được soạn thảo bằng
tiếng Việt và tiếng Pháp. Có
thể tham khảo và tải về từ
web site : www.ateliers.org
L'ensemble des documents
relatifs à la session de Cao Lãnh
ont rédigé en vietnamien et
français. Ils sont accessibles sur
le site www.ateliers.org

Tài liệu báo cáo tổng hợp này
đã được xét duyệt bởi Ủy ban
định hướng khoa học của Khối
xưởng ngày 6 tháng 1 năm 2011
Validation par le Comité
d'Orientation Scientifique des
Ateliers le 6 janvier 2011

Khối xưởng chân thành cảm
ơn các cơ quan cộng tác của
minh: Văn phòng kỹ thuật
đất đai vùng đô thị Paris, Bộ
sinh thái-phát triển bền
vững-giao thông và nhà ở,
Cộng đồng dân cư thành phố
Cergy-Pontoise, Cơ quan
công cộng về quy hoạch đô
thị Défense Seine Arche

Les Ateliers remercient leurs
partenaires : l'AFTRP, le
Ministère de l'Écologie, du
développement durable et de
la mer, le CACP, l'EPADSA
établissement public
d'aménagement La Défense
Seine Arche



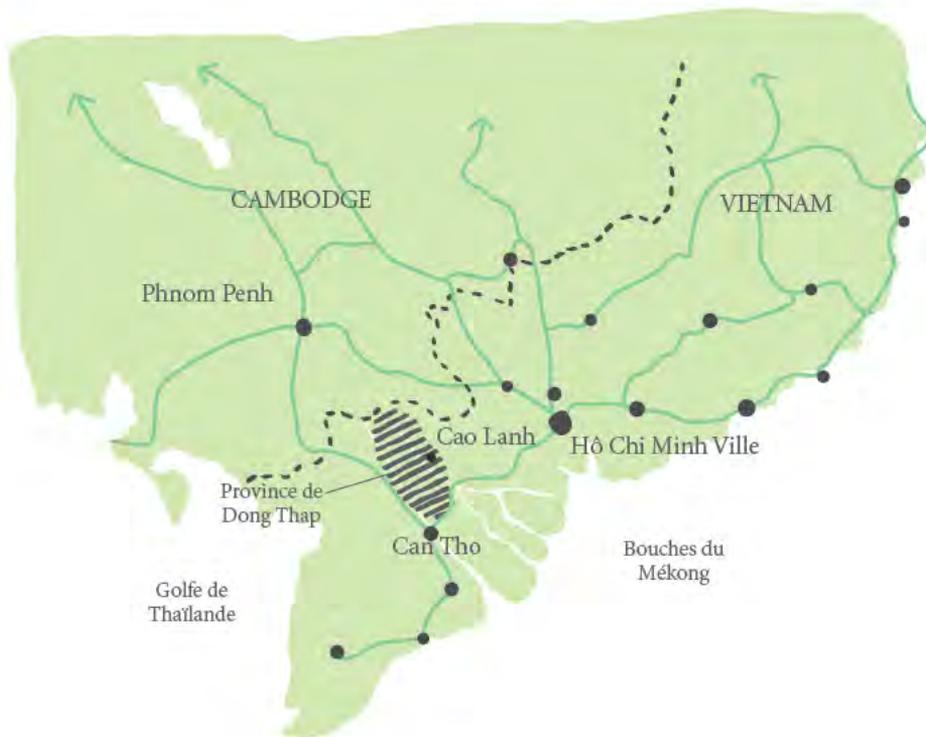
Province de
Dong Thap

QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Tài liệu tổng hợp của xưởng thiết kế tại Việt Nam - tháng 06/2010

PLANIFIER LE DÉVELOPPEMENT DURABLE DE CAO LÃNH

Synthèse de l'atelier Vietnam - juin 2010



5	GIỚI THIỆU INTRODUCTION
7	CAO LÃNH - MỘT THÀNH PHỐ CỦA ĐBSCL CAO LANH UNE VILLE DU DELTA DU MÉKONG
15	BA ĐỒ ÁN THIẾT KẾ LES TROIS PROJETS
29	NHỮNG ĐỀ XUẤT LES RECOMMANDATIONS
47	CÁC THÔNG TIN INFORMATIONS

GIỚI THIỆU

INTRODUCTION

Cao Lãnh là khoá xưởng lần thứ năm mà Khối xưởng quốc tế về thiết kế quy hoạch đô thị đã tổ chức tại Việt Nam. Những lần trước, khoá xưởng đã diễn ra tại Hà Nội năm 1997, tại TP.HCM năm 1998, sau đó tại Cần Giò và An Giang vào năm 2005 và 2007. Nhân dịp cuộc thi tại An Giang, Tỉnh Đồng Tháp đã yêu cầu Khối xưởng giúp đỡ về những suy nghĩ chiến lược phát triển kinh tế và đô thị của Tỉnh. Theo những mục tiêu của chính phủ, Tỉnh Đồng Tháp đã cam kết rằng, vào năm 2020, thành phố Cao Lãnh - thủ phủ của Tỉnh sẽ sẵn sàng làm thoả mãn những tiêu chuẩn mà cho phép thành phố tiến lên đô thị loại 2 của hệ thống đô thị Việt Nam. Vào tháng 2 năm 2010, trong cuộc họp chuẩn bị, Ông Lê Vĩnh Tân, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp và Ông Périssois Pierre-André, Chủ tịch Khối xưởng thiết kế, đã quyết định rằng chủ đề của khoá thi là bước chuẩn bị cho sự phát triển quan trọng này :

Quy hoạch phát triển bền vững thành phố Cao Lãnh

Tương lai nào cho thành phố Cao Lãnh vào năm 2020 với tầm nhìn đến năm 2040, trong mối quan hệ với các thành phố khác ở vùng ĐBSCL và trong bối cảnh biến đổi khí hậu ?

Tiếp theo cuộc họp này, hai tập tài liệu đã được soạn thảo bởi một nhóm của Khối xưởng với sự giúp đỡ của Trung tâm quy hoạch trực thuộc Sở Xây dựng Tỉnh, cùng với sự đóng góp của nhóm sinh viên thuộc trường Đại học kỹ sư Mines ParisTech. Các tập tài liệu này (giới thiệu thành phố, môi trường cũng như cách đặt vấn đề của khoá xưởng) được gửi đến các thành viên tham gia.

Từ ngày 29/05 đến 13/06/2010, 12 thành viên quốc tế đến từ các nơi khác nhau và 9 thành viên Việt Nam mà một phần hành nghề trong Tỉnh - đã nhóm họp tại Cao Lãnh.

L'atelier de Cao lanh est le cinquième que les Ateliers Internationaux de Maîtrise d'Œuvre Urbaine ont organisé au Vietnam. Les précédents ont eu lieu à Hanoï en 1997, à Ho Chi Minh Ville en 1998, à Can Gio en 2005 et à An Giang en 2007. C'est à l'occasion de ce dernier que la Province de Dong Thap a sollicité les Ateliers pour l'aider dans ses réflexions sur la stratégie développement économique et urbain de la province. Suivant les objectifs gouvernementaux, la Province s'est engagée pour qu'en 2020, la ville de Cao Lanh, sa capitale, soit prête à satisfaire aux critères lui permettant d'accéder au niveau 2 de la hiérarchie des villes vietnamiennes. En février 2010 au cours d'une réunion préparatoire, M. Le Vinh Tan, Président du Comité Populaire de la province de Dong Thap, et M. Pierre-André Périssois, Président des Ateliers, ont décidé que le sujet de la session serait de préparer cet important développement :

Planifier le développement durable de la ville de Cao Lanh

Quel avenir pour la ville de Cao Lanh en 2020 avec un horizon en 2040, en relation avec les autres villes du Delta du Mékong et dans le contexte du changement climatique ?

Suite à cette réunion, deux dossiers ont été réalisés par l'équipe des Ateliers avec l'aide du Service de l'Urbanisme de la Direction de la Construction de la Province et avec une contribution de l'ENVIM, MINES Paris Tech. Dans ces documents destinés aux participants, étaient présentés la ville et son environnement ainsi que la problématique de la session.

Du 29 mai au 13 juin 2010, 12 professionnels internationaux de divers horizons et 9 professionnels vietnamiens - dont une partie exerce dans la province de Dong Thap - ont été réunis à Cao Lanh.

Vào phiên khai mạc khoá xưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, ông Lê Vinh Tân, đã xác định rõ những mong đợi của Tỉnh “những ý tưởng sáng tạo độc đáo cho định hướng phát triển của Cao Lãnh”. Sau đó, các chuyên gia Việt Nam của các tổ chức quy hoạch và môi trường miền Nam như Giáo sư Nguyễn Ngọc Trân-Giám đốc trung tâm nghiên cứu phát triển ĐBSCL, ông Đỗ Ngọc Hoàn thuộc Phân viện quy hoạch đô thị và nông thôn miền Nam, ông Hồ Trọng Tiến thuộc Viện quy hoạch thủy lợi miền Nam, ông Võ Hùng Dũng-Giám đốc chi nhánh phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam tại Cần Thơ, ông Trương Đình Quang-Giám đốc trung tâm thông tin quy hoạch tỉnh Đồng Tháp, đã mang những hiểu biết của họ truyền tải đến các thành viên tham gia của khóa xưởng nhân dịp các buổi hội thảo giới thiệu. Các nhóm thiết kế được tự do lựa chọn phương pháp làm việc, chiến lược và cách tiếp cận chủ đề, không trên tinh thần thi đấu. Ngoài thành phần cấu thành nhóm thiết kế, kinh nghiệm nghề nghiệp, mối quan tâm và cách nhìn của họ về vùng lãnh thổ, mỗi nhóm đã tìm ra những cách tiếp cận đặc biệt cho sự phân tích và sự đào sâu vào đồ án.

Các đại diện cấp Tỉnh và cấp thành phố được thường xuyên xin hỏi về thông tin bởi các thành viên tham gia. Các nhóm đã trình bày đồ án của họ vào ngày 11/06 trước công chúng và những đề nghị của họ đã được thảo luận trong buổi làm việc của hội đồng giám khảo được thành lập từ các vị đại diện của các cấp chính quyền địa phương, quốc gia, và các chuyên gia quốc tế. Vì thế, những thảo luận của hội đồng giám khảo là sự góp phần quan trọng trên nhiều chủ đề-nhất là về mặt kinh tế. Tiếp theo đó, một buổi hội thảo trong vòng nửa ngày về 4 chủ đề : môi trường, phát triển kinh tế, nhà ở và giao thông, đã diễn ra với sự tham gia của ban tổ chức, các vị đại diện của Tỉnh, các thành viên giám khảo và các thành viên tham gia của các nhóm đồ án.

Bản báo cáo tổng hợp này được trình bày như là một công cụ nhận thức, tuy nhiên trước tiên là thông tin và hành động, được soạn thảo cho tỉnh Đồng Tháp : những kết quả của các đồ án được tóm tắt lại, và được biến cách thành một chuỗi những đề nghị cho việc sử dụng của những người có thẩm quyền quyết định và các nhà chuyên môn kỹ thuật trong sự phát triển thành phố Cao Lãnh.

À l'ouverture de la session, le Président du Comité Populaire, M. Le Vinh Tan, a précisé les attentes du comité “des idées créatives et originales pour orienter le développement de Cao Lãnh”. Ensuite, d'éminents spécialistes vietnamiens des organismes d'aménagement et d'environnement du Sud Vietnam, Messieurs Do Ngoc Hoan du Viap Sud, Ho Trong Tien du Swirp, Vo Hung Dung du VCCI, Nguyen Ngoc Tran, Directeur du MDDRC, ainsi que M. Truong Dinh Quang Directeur du Service d'Urbanisme du Département de la Construction de la Province de Dong Thap ont apporté leurs connaissances aux participants lors des conférences introductives. Les équipes étaient libres de choisir leur méthode de travail, leur stratégie et leur approche du sujet, sans esprit de compétition. De par leur composition, les expériences des professionnels, leurs centres d'intérêt et leur vision du territoire, chacune a trouvé des entrées singulières pour le diagnostic et l'approfondissement des projets. Des représentants de la province et de la ville ont été régulièrement sollicités par les participants.

Leurs propositions ont été présentées le 11 juin devant un large public et débattues au sein du jury composé des représentants des autorités locales, nationales, et d'experts internationaux. Les discussions du jury ont aussi été d'un apport important sur certains sujets - notamment en matière économique. Pour poursuivre ces réflexions, un séminaire d'une demi-journée a réuni autour de l'équipe de pilotage, des représentants de la province, des membres du jury et les participants sur les quatre thèmes de l'environnement, du développement économique, de l'habitat et des déplacements.

Le présent document se veut un outil de compréhension, mais avant tout de communication et d'action, rédigé à l'attention de la Province de Dong Thap : les résultats des travaux y sont résumés et déclinés en une série de recommandations à l'usage des décideurs et techniciens du développement de la ville.

CAO LÃNH - MỘT THÀNH
PHỐ CỦA ĐBSCL

CAO LANH UNE VILLE
DU DELTA DU MÉKONG

Cấu trúc đô thị tương lai của ĐBSCL Armature urbaine future du delta



Thành phố Cần Thơ –kinh đô của vùng ĐBSCL, tập hợp khoảng 2 triệu dân sinh sống.
Can Tho est la ville principale du delta qui rassemble 2 millions d'habitants.

Những đầu tư rất quan trọng cho hệ thống đường bộ được cam kết. Bản đồ quy hoạch đã được thiết lập đảm bảo việc tạo ra 3 tuyến đường mới đi xuyên qua vùng đồng bằng và tổ chức sự tăng cường cho hệ thống các thành phố chính trong vùng mà có liên quan đến sự phát triển kinh tế được mong đợi. Vì thế mà vùng ĐBSCL đứng ở vị trí chiến lược mở cửa của Việt Nam ra trường quốc tế, mà nhất là ra khu vực Đông Nam Á.

Des investissements routiers très importants sont engagés et un schéma directeur a été établi qui entérine la création des 3 voies nouvelles transversales et organise le renforcement du réseau de villes principales du delta lié au développement économique attendu. Ainsi le Delta se positionne dans la stratégie d'ouverture du Vietnam à l'international notamment en Asie du Sud-Est.

ĐỒNG THÁP - MỘT TỈNH CHỦ YẾU LÀ NÔNG NGHIỆP

DONG THAP UNE PROVINCE ESSENTIELLEMENT RURALE

Tỉnh Đồng Tháp trải dài trên bờ Đông của sông Tiền - một nhánh chính của dòng sông Mêkong, kéo dài đến tận biên giới Campuchia ở phía Bắc. Ruộng lúa chiếm 70% lãnh thổ Tỉnh. Chúng ta cũng tìm thấy ở đây các vườn cây ăn quả, các khu vực trồng rau và các hồ nuôi cá. Vùng đất nông nghiệp là một nơi rất có sức sống với dạng nhà ở dọc theo các con kênh như là những đường giao thông chính.

Dân số toàn Tỉnh là 1.682.725 dân, trong đó dân số nông thôn chiếm 83%.

Nền kinh tế của Tỉnh được chi phối một cách rộng rãi bởi nông nghiệp và nghề nuôi cá mà thu hút hơn 2/3 dân số ở độ tuổi lao động. Tuy nhiên, các khu vực kinh tế loại 2 và loại 3 ghi nhận một sự tăng trưởng mạnh.

Dong Thap s'étend sur la rive Est du "fleuve Tien", le principal bras du Mékong, jusqu'à la frontière avec le Cambodge au Nord. Les rizières couvrent 70 % du territoire. On y trouve aussi des vergers, des cultures maraichères et des étangs pour la pisciculture. La zone rurale est un milieu très habité, selon un modèle d'habitat linéaire le long des canaux qui sont le principal réseau de desserte.

La population rurale représente 83 % de la population totale de la province qui compte 1 682 725 habitants.

L'économie de la province est largement dominée par l'agriculture et la pisciculture qui occupent plus des 2/3 de la population active. Mais les secteurs secondaires et tertiaires connaissent une forte croissance.



Một con kênh ở miền quê
Un canal dans la campagne

SỰ CHIẾM ĐẤT (HA.)

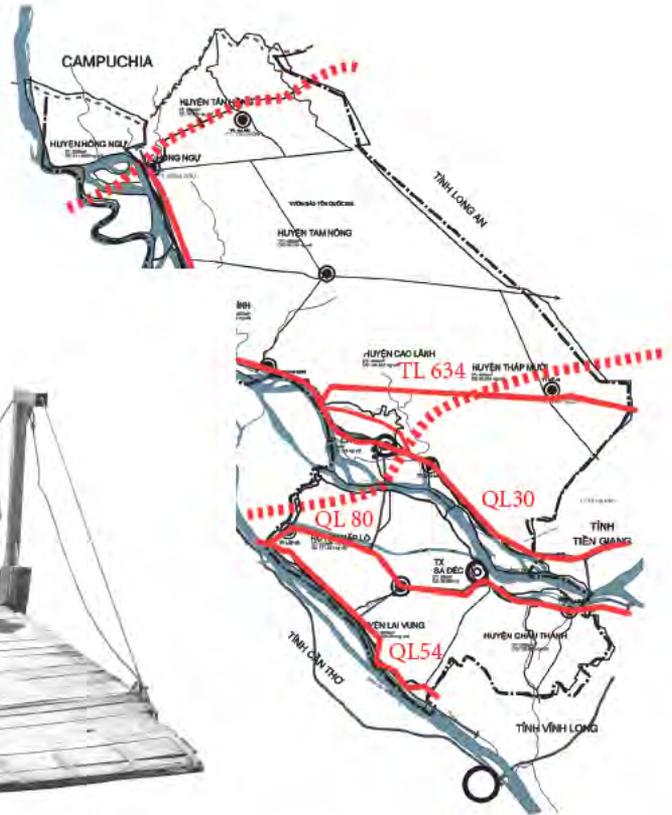
Đất nông nghiệp, ruộng lúa, vườn cây ăn quả, khu vực trồng rau	248 722
Khu vực rừng được trồng	8 975
Diện tích mặt nước dùng để nuôi cá	5 830
Các công trình công cộng, đường xá, khu vực công nghiệp	24 615
Đất ở	15 901
Đất bỏ hoang	33 364
Tổng cộng	337 407

OCCUPATION DU SOL EN HA

Terres agricoles, Riz, vergers, légumes	248 722
Forêt plantée	8 975
Superficie en eau pour la pisciculture	5 830
Équipements publics, routes, zones industrielles	24 615
Habitat	15 901
Friches	33 364
Superficie totale	337 407



Un bac sur le Mékong
Un bac sur le Mékong



Cấu trúc đô thị và các trục đường bộ chính
Armature urbaine et routes principales

Cấu trúc đô thị được tóm tắt lại ở ba trung tâm vùng kinh tế trọng điểm : Cao Lãnh- thành phố thủ phủ của Tỉnh, thị xã Sa Đéc- trung tâm thứ hai của Tỉnh, và thị trấn Hồng Ngự gần đây được khuyến khích phát triển bởi vị trí biên giới với Campuchia và bởi những đề nghị trong đó án quy hoạch phát triển.

Hệ thống đường bộ thưa thớt vì lí do chi phí xây dựng cao với sự cần thiết có nhiều cây cầu và sức chịu tải kém của nền đất. Đến bây giờ, phà vẫn còn là phương tiện duy nhất vượt sông Mékong. Chỉ có duy nhất ba quốc lộ đi qua Tỉnh. Trục chính là QL30 song song với sông Tiền dẫn về hướng Campuchia và kết nối với QL 1A dẫn về hướng TP.HCM. Hai đoạn quốc lộ khác đi qua phần đất nằm giữa con sông Tiền và Hậu và kết nối Cao Lãnh với Mỹ Tho ở phía Nam, với Long Xuyên ở bên kia sông Hậu.

L'armature urbaine se résume à trois villes : Cao Lanh capitale provinciale, Sa Dec deuxième ville de la province et Hong Ngu récemment promue au statut de ville en raison de sa position frontalière avec le Cambodge et des développements projetés.

Le réseau routier est peu dense en raison de son coût élevé, de la multiplication nécessaire des ponts et de la faible portance des sols. Aujourd'hui encore les bacs sont l'unique moyen de traversée du Mékong. Seules trois routes nationales irriguent la province. La principale est la QL 30 parallèle au fleuve qui conduit vers le Cambodge et qui rejoint la route QL 1A qui conduit à Ho Chi Minh Ville. Deux se situent sur l'entre-deux bras du fleuve et relient Cao Lanh aux capitales des provinces voisines Vinh Long au Sud et Long Xuyen de l'autre côté du fleuve.

CAO LÃNH, MỘT THỦ PHỦ THANH BÌNH CỦA TỈNH

UNE PAISIBLE CAPITALE PROVINCIALE

Cao Lanh là một thành phố mới, trở thành tỉnh lỵ của Tỉnh Đồng Tháp vào năm 1990 để tập trung khu trung tâm chính trị. Tiếp theo quyết định này, thành phố đã phát triển và đạt được một lượng dân số 172.000 người (trong đó dân số nhất thời chiếm 20.000 người).

Lãnh thổ của thành phố trải rộng đến bờ sông Tiền mà khoảng cách đến trung tâm thành phố là 3km. Thành phố được cấu thành từ hai khu vực khác nhau: khu trung tâm nhỏ gọn tập hợp 87.000 dân, mật độ không đồng đều, với xung quanh là vùng nông thôn rộng lớn bao gồm 65.000 dân sinh sống. Một bến cảng của một khu chức năng hoạt động đã được xây dựng ở bờ sông phía Bắc thành phố.

Khu vực nông thôn được đi ngang dọc bởi hệ thống kênh rạch mà hai bên bờ là hai dãy nhà ở. Ở phía đông bắc thành phố là khu vực ruộng lúa, ở phía tây nam là vườn cây ăn quả rộng lớn mở rộng đến tận bờ sông và trên hai đảo nhỏ. Các vườn cây ăn quả đầy nét quyến rũ này, hình thành nên một công viên vành đai đô thị thực sự, là cửa ngõ của trung tâm thành phố.

Cao Lanh est une ville récente, elle n'est devenue chef lieu de la province qu'en 1990, pour en recentrer le centre politique. Suite à cette décision, elle s'est développée et atteint une population totale de 172 000 habitants (dont une population temporaire de 20 000 personnes).

Son territoire s'étend en bordure du fleuve Tien mais son centre en est éloigné de 3 km. Elle est composée de deux zones très différentes : un centre ville compact de 87 000 habitants, peu dense, et autour, une grande zone rurale où vivent 65 000 habitants. Un port accompagné d'une zone d'activités ont été construits au bord du fleuve au nord de la ville.

La zone rurale est sillonnée de canaux bordés de part et d'autre d'une double rangée d'habitat en bande. On y distingue une zone de rizières au Nord-Est et un vaste verger au Sud-Ouest qui s'étend jusqu'au fleuve et sur les deux îlets. Ce verger plein de charme, constitue un véritable parc périurbain, à la porte du centre ville.



Một ngôi nhà ở nông thôn
Une maison rurale



Đất ở của Cao Lanh
L'habitat à Cao Lanh

Trung tâm thành phố, với cơ cấu tốt bởi hệ đường dạng ô cờ, được giới hạn bởi hai con sông mà tàu thuyền có thể lưu thông được với sự bảo vệ của các bờ đê. Các toà nhà trong khu trung tâm có mật độ xây dựng và chiều cao thấp. Những khu đất còn trống thì ít bị chiếm dụng. Tuy nhiên, trong khu trung tâm, các công trình có chất lượng thấp cũng có mặt.

Chất lượng cảnh quan của khu trung tâm có được nhờ vào sự hiện diện của các hàng cây trên các trục đường chính, trong các khu vườn bao quanh các công trình công quyền và trong công viên công cộng trung tâm được tô điểm bởi một hồ nước. Trung tâm thành phố vẫn còn được bảo tồn khỏi những tác hại của luồng giao thông xe cộ vẫn còn chưa đông đúc, điều này góp phần vào sự thoáng đãng dễ chịu của khu trung tâm.

Thành phố có một mức độ tốt về các công trình công cộng nhất là về giáo dục, sức khoẻ, thương mại và dịch vụ. Tuy nhiên, các cơ sở hạ tầng kỹ thuật khác thì rất yếu kém như cấp thoát nước, thu gom và xử lý rác thải, cấp điện và giao thông công cộng.

Le centre ville, bien structuré par le maillage orthogonal des voies, est délimité par deux canaux navigables. Les digues de ces canaux le protègent du débordement des eaux. Le bâti y est de faible densité et de faibles hauteurs. Des terrains libres peu occupés ou supportant un bâti de mauvaise qualité sont présents.

Il possède des qualités paysagères grâce à la présence d'arbres d'alignements dans les voies principales, aux jardins qui entourent les bâtiments institutionnels et le parc public central agrémenté d'un petit lac. Il est encore préservé des nuisances du trafic automobile encore peu développé, ce qui contribue à son agrément.

La ville a un bon niveau d'équipements notamment d'enseignement, de santé, de commerces et de services. Mais les infrastructures en matière de réseaux divers, d'alimentation en eau, évacuation des eaux usées, drainage des eaux pluviales, collecte des ordures, alimentation électrique et de transports publics sont très faibles.



Trung tâm thành phố
Le centre ville



Đường phố của trung tâm Cao Lãnh
Une rue du centre ville

NHỮNG THÁCH THỨC ĐƯỢC NÊU LÊN DES DÉFIS À RELEVER

Cao Lanh ngày hôm nay đối mặt với những thách thức lớn. Thành phố phải gắn mình vào trong khuôn khổ của sự phát triển về kinh tế - xã hội được xác định bởi trung ương và trong bản đồ quy hoạch vùng.

Thực hiện những mục tiêu kinh tế-xã hội được xác định cho năm 2020, đó là :

- Sự sắp đặt lại cấp bậc đô thị của sáu thành phố quan trọng của ĐBSCL trong đó có Cao Lanh, trong mục tiêu cải thiện điều kiện sống của người dân và tạo ra một hệ thống đô thị vùng thực sự,
- Theo đuổi sự tăng trưởng kinh tế, theo sau sự phá thế cô lập được cho phép bởi việc xây dựng 3 trục giao thông băng qua vùng ĐBSCL và những cây cầu vượt qua sông Tiền và sông Hậu,
- Một sự thay đổi quy mô vào năm 2020, Cao Lanh tiến lên thành phố loại 2 mà trong đó dân số phải đạt được mức 300.000 người.

Đưa ra một đặc tính bền vững cho sự phát triển này

Những mục tiêu này phải nhận thức sự biến đổi khí hậu mà sẽ tác động nặng nề đến mực nước biển và dòng sông Mêkông, với một ảnh hưởng mạnh vào cuộc sống của ĐBSCL. Hệ thống các dòng nước cần phải được duy trì và bảo dưỡng bởi vì chúng đảm bảo sự phân tán các dòng lũ. Máng xanh hiện diện khắp nơi trên lãnh thổ Cao Lanh, ở trung tâm thành phố cũng như ở khu vực nông thôn, là một nhân tố cần thiết của chất lượng đô thị về mặt khí hậu và cảnh quan. Sự tăng trưởng của luồng giao thông bộ cần được ước lượng nhằm để sự tác động của nó không gây nên sự ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và sự phá hủy cảnh quan đô thị.

Các vấn đề này liên quan đến quy hoạch đô thị thành phố nhằm đi kèm với sự phát triển kinh tế cần thiết cho sự tăng trưởng dân số và việc nâng cao mức sống của người dân, bằng cách giảm thiểu những tổn hại cho môi trường. Quy hoạch với một chất lượng đô thị sẽ là một trong những đặc tính quan trọng của Cao Lanh.

La ville de Cao Lanh est aujourd'hui face à des défis d'une grande ampleur. Elle doit s'inscrire dans le cadre du développement défini dans les directives socio-économiques fixées par l'état et dans le schéma directeur régional.

Réaliser les objectifs économiques et sociaux définis pour 2020, qui sont :

- Une remise à niveau urbain des six villes importantes du delta, dont Cao Lanh, dans le but d'améliorer les conditions de vie de leur population et créer un véritable réseau urbain régional
- La poursuite de la croissance économique, suite au désenclavement permis par la construction des 3 grandes traversées du delta et des ponts franchissant le fleuve Tien et le fleuve Bassac,
- Un changement d'échelle pour devenir en 2020, une ville de 2^e rang dont la population devrait s'élever à 300 000 habitants.

Donner un caractère durable à ce développement

Ces objectifs devront prendre en compte les changements climatiques qui affecteront le cours du Mékong et le niveau de la mer, avec un fort impact sur la vie dans le delta. Le réseau des cours d'eau demande à être maintenu et entretenu car il assure la dispersion des crues. La végétation présente sur l'ensemble du territoire de la ville, dans sa partie rurale comme dans son centre, est un facteur essentiel de la qualité urbaine de la ville en matière climatique et paysagère. La croissance du trafic routier est à évaluer afin que son impact n'engendre pas une forte pollution et une destruction du cadre urbain. Il s'agit de planifier l'aménagement de la ville pour accompagner le développement économique nécessaire à la croissance de la population et à l'élévation de son niveau de vie, en minimisant les atteintes à l'environnement avec une qualité urbaine qui sera une des caractéristiques importantes de Cao Lanh.

BA ĐỒ ÁN THIẾT KẾ

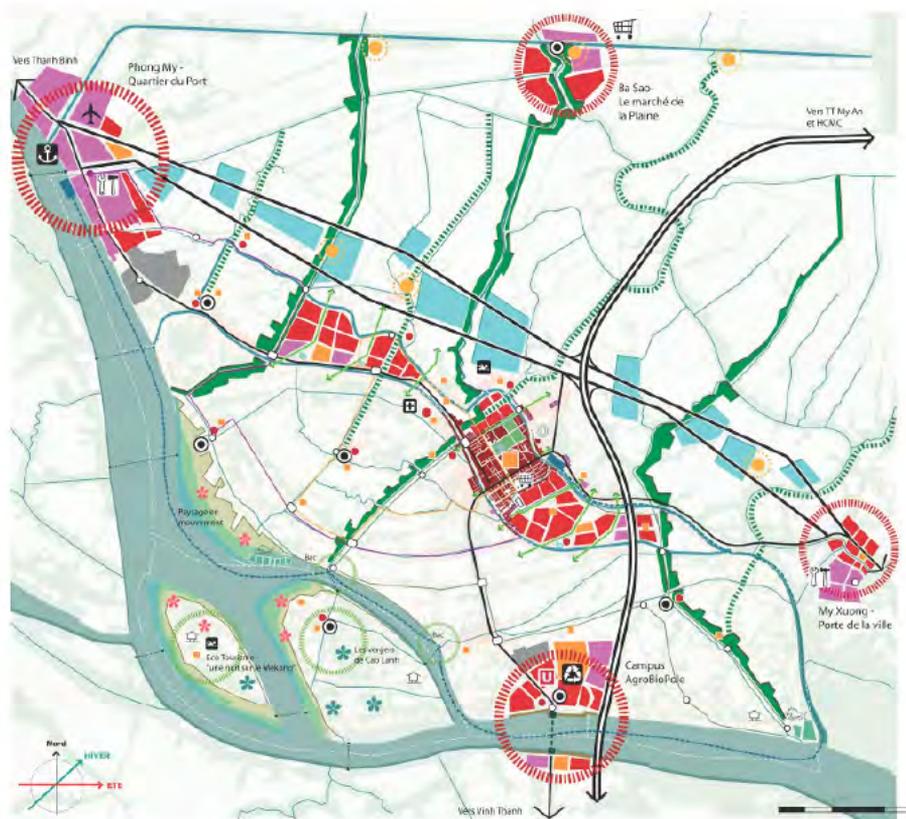
LES TROIS PROJETS

MỘT CAO LÃNH RỘNG LỚN, PHẢN CHIẾU SỰ VẬN ĐỘNG

LE GRAND CAO LANH, REFLET DU MOUVEMENT

Vào năm 2038, Cao Lãnh là một trung tâm của hệ thống đa cực đô thị, một dãy các hồ chứa nước ngọt bảo vệ thành phố

À l'horizon 2038, Cao Lãnh est au centre d'un réseau multipolaire urbain, une ligne de bassins réservoirs protégée la ville



Mặt bằng tổng thể năm 2038 Plan d'ensemble en 2038

- Các hồ chứa nước kết nối với cặp đôi của tuyến đường mới · Les bassins combinés avec la voie nouvelle dédoublée
- Các điểm cực kinh tế và du lịch xung quanh Cao Lãnh · Les pôles économiques et touristiques autour de Cao Lãnh
- Những mở rộng của trung tâm thành phố · Les extensions du centre ville



Bénédicte CASPAR
 Le Manh Thang HOANG
 Jacques DEVAL
 Huy Dang DO
 Phu Hau LE
 Sybille MULLER
 Thi Moc Lan TRUONG
 Thomas VANDENBOGAERDE

Sau sự suy nghĩ về đặc tính và ký ức, đồ án đề nghị một tầm nhìn vào năm 2038 cho tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cao Lãnh. Sự cam kết về một phát triển bền vững được giải thích theo bốn chủ đề : di sản chiến lược về nguồn nước, phát triển kinh tế, giao thông song hành thủy bộ, phương thức ở đô thị và nông thôn.

DI SẢN CHIẾN LƯỢC VỀ NGUỒN NƯỚC

Di sản này được nhận thức trong việc xây dựng một dãy các hồ chứa nước “những tấm gương phản chiếu của Cao Lãnh”. Ý tưởng chính của đồ án là những hồ dự trữ nước ngọt giúp Cao Lãnh thích ứng được với những biến đổi của khí hậu.

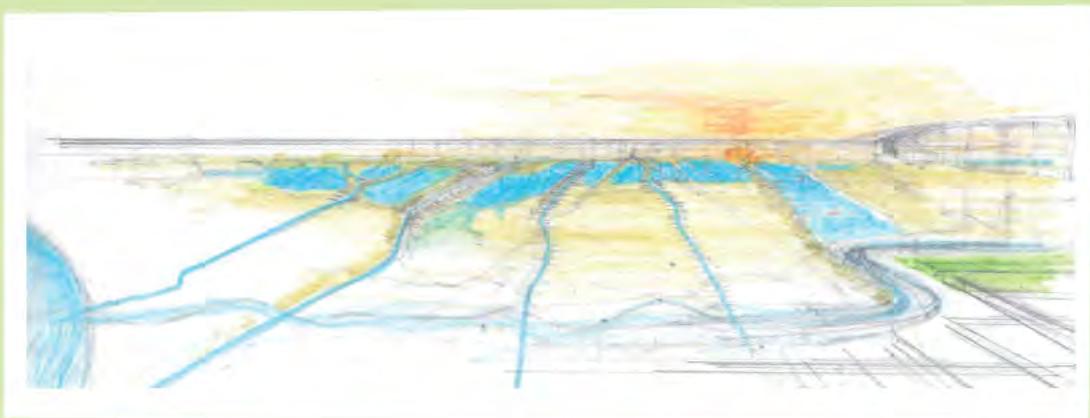
Có vị trí ở phía Bắc của thành phố, các hồ chứa này kết nối với tuyến trục đường mới song song với bờ sông. Vì thế, chúng tạo ra một cảnh quan rất đặc biệt làm nên một Cao Lãnh hấp dẫn.

Après une réflexion sur l'identité et la mémoire, le projet propose une vision pour la province de Dong Thap et la ville de Cao Lanh à l'horizon 2038. L'engagement vers un développement durable s'explique selon quatre thèmes : le patrimoine stratégique de l'eau, le développement économique, les mobilités parallèles, et le mode d'habitat entre ville et terres cultivées .

LE PATRIMOINE STRATÉGIQUE DE L'EAU

Ce patrimoine est pris en compte dans la construction d'une ligne de bassins de retenues des eaux “les miroirs de Cao Lanh”. Idée principale du projet, les bassins en constituant des réserves d'eau douce sont une réponse d'adaptation de Cao Lanh au changement climatique.

Situés au nord de la ville leur conception se combine à celle de la nouvelle route parallèle au fleuve. Ils créent ainsi un paysage très fort qui donnera à la ville une image attractive.



Các tấm gương phản chiếu của Cao Lãnh
 Les miroirs de Cao Lanh

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Một đa cực năng động cho sự phát triển kinh tế được đảm bảo : Phong Mỹ có sẵn bến cảng và một khu công nghiệp ; Ba Sao trở thành một khu chợ lớn của vùng Đồng Tháp Mười ; Mỹ Tho là một bến cảng ở phía Đông ; một trung tâm nghiên cứu về nông học được bố trí ở bờ sông, gần khu làng đại học. Mục tiêu được tìm kiếm là khai thác môi trường tự nhiên phong phú. Việc nghiên cứu về nông học được tập trung trên văn hoá thích nghi hiện tại đối với những biến đổi của đất (nhiễm mặn) và trên sự sáng tạo ra những chủng loại mới. Sự biến đổi sản phẩm nông nghiệp nhằm cải thiện giá trị thặng dư của sản xuất nông nghiệp. Du lịch sinh thái được tổ chức trên hai hòn đảo nhỏ và tại các khu bảo tồn tự nhiên như Tràm Chim, Gáo Gông. Vì vậy, phát triển kinh tế của Cao Lãnh có bán kính ảnh hưởng rộng lớn hơn quy mô của thành phố, cho phép một sự cân bằng trở lại về địa lý dân số của Tỉnh.

GIAO THÔNG SONG HÀNH THỦY BỘ

Hai hệ thống giao thông công cộng bộ và thủy kết nối với nhau, nhằm tránh sự ngột ngạt của dòng tăng trưởng quá lớn về xe cộ. Bến cảng trở thành đầu mối trung tâm của đa phương thức di chuyển. Hệ thống xe buýt và tàu thuyền con thoi cho phép kết nối các khu ở lại với nhau. Một tuyến đường xe buýt mini có thể hoạt động trên các con đường nhỏ hẹp, đảm bảo phục vụ giao thông cho người dân trong khu vực vườn cây ăn quả cũng như cho khách du lịch.

LE DÉVELOPPEMENT ÉCONOMIQUE

Une dynamique multipolaire du développement économique est engagée : Phong My dispose du port et d'une zone industrielle, Ba Sao devient le grand marché de la Plaine des Joncs, My Tho est la porte de l'Est, et au bord du fleuve, près du campus est implanté un centre de recherche agronomique l'AgroBioPôle. L'objectif recherché est d'exploiter la richesse naturelle du milieu. La recherche agronomique est centrée sur l'adaptation des cultures actuelles aux modifications des sols (salinité) et sur la création de nouvelles variétés. La transformation de produits agricoles vise à améliorer la plus-value de la production agricole. L'éco-tourisme est organisée autour d'un accueil sur les deux îlets et de l'accès aux réserves de Tràm Chim et de Gáo Giông.

Le développement économique de Cao Lãnh rayonne ainsi plus largement que sur la ville, permettant un rééquilibrage géographique de la population de la province.

LES MOBILITÉS PARALLÈLES

Elles combinent deux système de transports en commun : terrestre et fluvial, pour éviter l'asphyxie d'un trop fort accroissement automobile. Le port devient un point central d'inter-modalité. Les navettes de bus et de bateaux, permettent de relier les différents quartiers. Une ligne de minibus pouvant circuler sur les voies étroites, dessert le quartier des vergers tant pour le tourisme que pour les habitants.



Ở ĐÔ THỊ, Ở NÔNG THÔN

Nhằm tăng gấp đôi dân số Cao Lãnh bằng cách cải thiện chất lượng cuộc sống, 4 quy luật bền vững của quy hoạch đô thị được áp dụng :

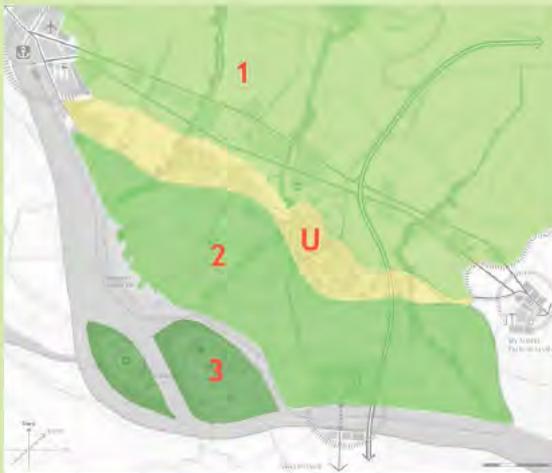
Không đô thị hoá các khu vực có nguy cơ ngập lụt nặng,

Giảm thiểu tính không thấm nước của đất,

Các khu ở dọc bờ kênh được bảo tồn và hiện đại hoá,

Giới hạn sự mở rộng đô thị.

Việc áp dụng các quy luật này được thực hiện nhờ vào việc phân ra 4 vùng đất khác nhau với những đặc tính quy hoạch riêng.



HABITER LA VILLE, HABITER LES TERRES

Pour doubler la population de Cao Lanh, tout en améliorant la qualité de vie de ses habitants, les quatre règles durables de l'urbanisme sont appliquées :

L'urbanisation est écartée des zones inondables les plus à risques,

L'imperméabilisation des sols est réduite,

L'habitat le long des canaux est conservé et modernisé,

L'étalement urbain est limité.

L'application de ces règles se fait grâce à un zoning strict du périmètre, qui définit quatre territoires ayant chacun leurs spécificités d'aménagement.

Bốn vùng lãnh thổ của Cao Lãnh

Vùng **U** : trung tâm thành phố : tăng mật độ và mở rộng
Các vùng nông thôn :

1 ruộng lúa: mật độ hoá nhẹ nhàng, các đường bờ kênh được mở rộng

2 các vườn cây ăn trái: tiếp cận dễ dàng bằng phương tiện giao thông nhẹ, xử lý nguồn nước bằng các hồ lắng lọc

3 các đảo nhỏ: được bảo vệ chống lại lũ lụt

Les quatre territoires de Cao Lanh

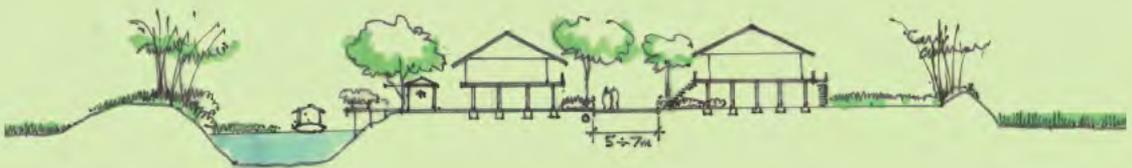
Zone **U** : le centre ville : densification et extension

Zones rurales :

1 les rizières : légère densification, routes digues élargies

2 les vergers : accès facilité par des transports doux, traitement des eaux par bassins filtrants

3 les îlets : protection contre les crues



Nhà ở trên cột ở vùng nông thôn
Habitat sur pilotis en zone rurale

THÀNH PHỐ HAI DIỆN MẠO

LA VILLE AUX DEUX VISAGES

Cao Lãnh được hoà nhập vào hệ thống đô thị trung tâm của ĐBSCL.
Ở giai đoạn ngắn hạn, xác định rằng sẽ tập trung đô thị hoá khu trung tâm và khu vực lân cận của tuyến đường mới, bảo tồn vùng đất nông nghiệp.

Cao lãnh est intégré au réseau urbain central du delta.
À court terme, l'avenir est préservé, par le maintien des zones rurales et l'urbanisation limitée dans le centre et à proximité de la voie nouvelle.





Gérard ABADIA
 Quang Thinh BUI
 Charles GALLAVARDIN
 Céline GUYOT
 Frédérique IVANES
 Minh Phuong NGUYEN
 Thi Nhung VU
 Hong Diep NGUYEN

CAO LÃNH Ở LỐI TRUNG TÂM CỦA ĐBSCL

Cao Lãnh trở thành một cực đô thị của ‘Vùng tứ giác kỳ diệu’ bên cạnh Cần Thơ, Long Xuyên, Vĩnh Long và Sa Đéc. Các thành phố này có lợi thế nhờ vào vị trí ngã tư của mình giữa các dòng lưu thông đến từ TP.HCM, từ Vịnh Thái Lan, từ phía biển Đông và từ Campuchia. Một hành động đầu tiên cụ thể hoá cho Vùng tứ giác kỳ diệu này, là sự tiến hành xây dựng các hệ thống giao thông công cộng thủy và bộ giữa các thành phố với nhau.

Ngay từ năm 2015, hiệu quả của việc xây dựng tuyến đường mới nối Long Xuyên và Cao Lãnh với hai cây cầu lớn vượt sông và sự rẽ tuyến của QL30 sẽ phát huy tác dụng. Để khai thác các hiệu quả này, đặc biệt trên những khu đất có vị trí giáp gần, cần có một sự quy hoạch ưu tiên.



Cao Lãnh trong vùng Tứ giác kỳ diệu
 Cao Lãnh dans le carré magique

CAO LÃNH AU CŒUR DU DELTA

Cao Lãnh devient un pôle du “Carré Magique” aux côtés de Can Tho, Long Xuyen, Vinh Long et Sadec. Ces villes bénéficient de leur situation de carrefour entre les flux venant d’HCMV, du golfe de Thaïlande, de la mer de l’Est et du Cambodge. Une première action concrétisant le Carré Magique, est la mise en place de services de transports en commun routiers et fluviaux entre ces villes.

À Cao Lãnh, dès 2015, se feront sentir les effets de la construction de la voie nouvelle entre Long Xuyen et Cao Lãnh, avec les deux grands ponts sur le fleuve, et de la déviation de la QL 30. Pour tirer parti de ces effets, particulièrement sur les terrains situés à proximité, leur aménagement est à réaliser en priorité.



Biểu tượng hai diện mạo: trung tâm đô thị / vườn cây ăn quả có dân cư
 Le logo du double visage : un centre urbain / un verger habité

THÀNH PHỐ HAI BỘ MẶT

Các vườn cây ăn quả được bảo tồn như một vùng đất sản xuất nông nghiệp. Chúng không thể được đô thị hoá cũng như không có khả năng tiếp nhận một điểm giao ngã tư gần bờ sông, hoặc một tuyến đường mới vì lý do các bờ sông không ổn định và tính chịu tải kém của nền đất. Về mặt kinh tế và xã hội, hệ sinh thái này hoạt động với 65.000 dân sinh sống và làm việc tại đây. Lối sống của họ được tôn trọng và được cải thiện về mặt vệ sinh với các dịch vụ cấp thoát nước và thu gom rác thải. Môi trường tự nhiên này có thể tiếp đón một hình thức du lịch sinh thái nhẹ nhàng.

Trung tâm thành phố thì được mật độ hoá lên. Trung tâm trở nên hấp dẫn hơn với sự hiện diện của nhiều người dân hơn, nhiều hoạt động hơn, nhiều vui chơi giải trí hơn, nhiều dịch vụ và nhiều công trình công cộng hơn, mà làm cho thành phố sinh động lên.

Sự làm tăng mật độ của thành phố lên được đi kèm với việc nâng giá trị của các không gian công cộng lên, mà trong đó các bờ sông được tiếp cận từ trung tâm bằng các kết nối mảng xanh.

LA VILLE AUX DEUX VISAGES

Le verger est préservé comme terre agricole productive. Il ne peut être ni urbanisé ni apte à supporter un carrefour près du fleuve, ou une voie nouvelle, en raison de l'instabilité des berges et de la faible portance des sols. Cet écosystème fonctionne sur le plan économique et le plan social avec 65 000 personnes qui y vivent et y travaillent. Leur mode de vie est respecté et amélioré sur le plan sanitaire avec les services d'assainissement, d'alimentation en eau, de collecte de déchets. Ce cadre naturel peut accueillir une forme douce d'écotourisme.

Le centre est densifié. Il devient plus attractif avec plus de gens, d'activités, de loisirs, de services et d'équipements, qui animent la ville.

Sa densification s'accompagne de la mise en valeur des espaces publics, dont les berges qui sont rendues accessibles à partir du centre par des liaisons vertes.



Hệ trục mảng cây xanh của trung tâm thành phố
La trame verte en centre ville



Vườn cây ăn quả
Le verger habité

“PHƯỜNG 3” - MỘT KHU Ở MỚI

Có vị trí ở mép rìa của tuyến đường mới băng qua sông, phường 3 chịu sự tác động này. Điều này sẽ đáng tiếc nếu như khu vực này bị phá hỏng bởi việc xây dựng các công trình không thích đáng, có chất lượng kiến trúc quy hoạch kém. Vị trí của phường trong kết nối liên tục với khu trung tâm là đáng chú ý cho việc quy hoạch một khu ở mới. Có vị trí gần Mỹ Tho, nên dẫn đến sự mở rộng thành phố bằng cách nhập khu trung tâm nông thôn này vào.

Cấu trúc đô thị được hoà hợp với môi trường theo những tuyến kênh rạch. Việc xây dựng nhà ở được đi kèm với sự cải thiện khu ở hiện tại, nhằm tránh việc tái định cư tốn kém và gây ra vấn đề. Sự trộn lẫn tính công năng và mật xã hội được đảm bảo bởi sự hiện diện của dịch vụ thương mại, các hoạt động và các công trình phục vụ cộng đồng.

Mặc dù với một mật độ đô thị cao, các không gian công cộng vẫn có chỗ cho mặt nước và mảng xanh. Các công trình được xây dựng theo phương thức kiến trúc vi khí hậu và sinh thái.

Kết cấu đô thị cho phép thực hiện tăng từng bước sự đô thị hoá phù hợp với sự biến đổi của nhu cầu.

LE “PHUONG 3” UN NOUVEAU QUARTIER

Situé en bordure de la voie nouvelle de traversée du fleuve, le Phuong 3 en subit l'impact. Il serait dommage que ce site soit gâché par des implantations inappropriées. Sa situation en continuité du centre ville est remarquable pour l'aménagement d'un nouveau quartier. Sa proximité de My Tho mène à l'élargissement de la ville par l'intégration de ce centre rural.

La composition urbaine s'accorde à l'environnement en suivant les lignes des canaux. La construction de logements s'accompagne d'action d'amélioration de l'habitat déjà existant, en vue d'éviter le relogement coûteux et problématique. La mixité fonctionnelle et sociale est assurée par la présence de commerces, d'activités, de services et d'équipements.

La densité bien que forte, laisse la place à des espaces publics urbains où sont présentes l'eau et la végétation. Les bâtiments sont construits avec les principes de l'architecture bioclimatique et écologique.

La composition urbaine permet une mise en place progressive de l'urbanisation adaptable à l'évolution des besoins.



Phường 3 : đô thị hoá theo từng giai đoạn
Urbanisation progressive de Phuong 3

CAO LÃNH, THÀNH PHỐ VƯỜN

CAO LANH L'ARCHIPEL JARDIN

Mô hình đô thị thích hợp với những đặc tính của Cao Lãnh, “đô thị nông thôn”, gìn giữ vùng đất nông nghiệp. Khu vực trung tâm thành phố được mật độ hoá lên.

Le modèle urbain adapté aux spécificités de Cao Lanh, “la campagne urbaine”, préserve la zone rurale. Le centre circonscrit est densifié.





Anh Tuan BACH
Yves BENSOUSSAN
Benoît BURQUEL
Charline FROITIER
Anne JAUREGUIBERRY
Quoc Viet NGO
Quang Dieu PHAM
Thiên Thanh TRAN

NHỮNG CƠ SỞ CỦA QUY HOẠCH ĐÔ THỊ

Đồ án đã gây được sự thích thú bởi sự diễn tả về “Đất và Nước” - khái niệm mà người Việt Nam thiêu dệt lên đất nước của họ. Sự phụ thuộc lẫn nhau của hai thành phần này hình thành nên đặc tính của vùng lãnh thổ này. Đặc tính này được chú ý tới trong quản lý về lũ lụt và trong văn hoá trồng lúa, cũng như là sự hiện diện của chúng trong nhịp điệu tự nhiên của đô thị. Với câu hỏi : “Làm thế nào để đón tiếp tổng cộng 300.000 cư dân?”, đồ án của nhóm C trả lời bằng cách tổ chức đón tiếp bổ sung 90.000 dân trong khu vực “đô thị nông thôn” và bằng cách tăng mật độ của khu trung tâm thành phố.

SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VÙNG NÔNG THÔN TRÊN CÁC QUẦN ĐẢO VƯỜN

Mật độ hoá bằng cách tạo ra các cực đô thị nhỏ, là cơ sở cho sự phát triển bền vững của thành phố Cao Lãnh. Được bố trí dọc theo dòng sông Cao Lãnh và theo trục của QL30, được tổ chức xung quanh các hoạt động thương mại và các công trình công cộng (trường học cấp 1, phòng chuẩn đoán và trị bệnh,...), các cực đô thị này được thay đổi về mặt kích thước và mật độ ở nhiều cấp độ đơn vị khác nhau. Các đơn vị 1 200, 2 400 và 4 000 dân có mật độ từ 20 đến 200 dân/ ha. Được tiếp cận bằng một tuyến giao thông công cộng, tổng thể các cực đô thị tập trung được 90.000 dân bổ sung.

Việc quản lý các dịch vụ được phân quyền trong mỗi đối cực đô thị bằng cách tập trung một cách đúng lúc các công trình công cộng. Những giải pháp tự nhiên nhằm gìn giữ môi trường được sử dụng cho việc xử lý thoát nước sinh hoạt bằng hệ thống các hồ lắng lọc thực vật học ; cho sự tích trữ nước mưa ; cho việc tập trung sau đó đưa rác thải đi đến một nơi nào đó bằng hệ thống kênh

LES FONDEMENTS DU PARTI D'AMÉNAGEMENT

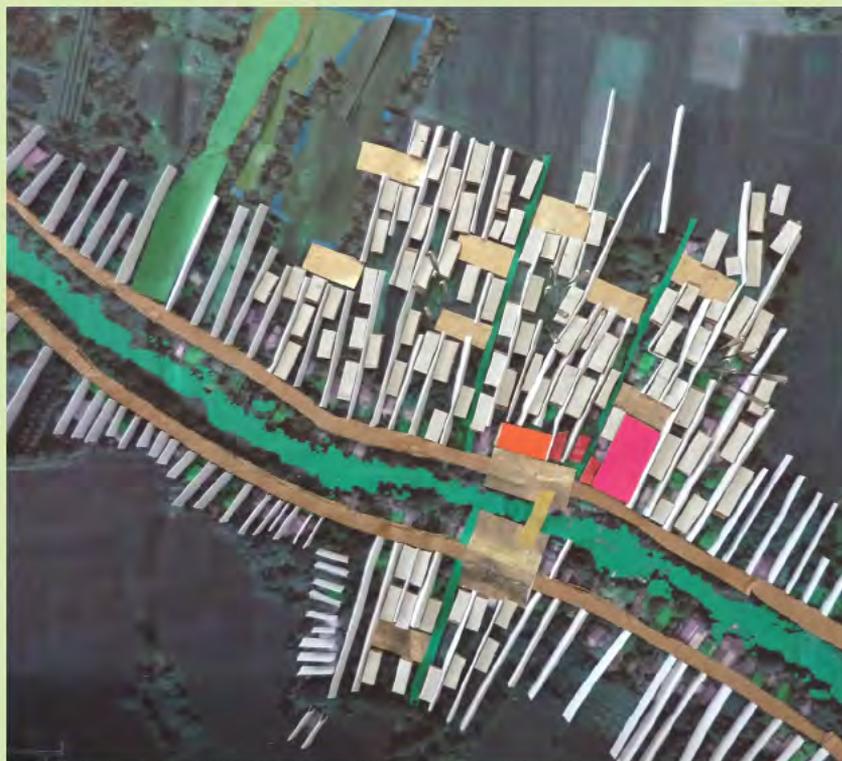
Le projet a été inspiré par l'expression “Dat Nuoc” (Terre Eau), par laquelle les Vietnamiens désignent leur “pays”. L'interdépendance entre ces éléments forme l'identité de ce territoire. Elle est envisagée du point de vue de la gestion des crues et de la riziculture, ainsi que de la présence à l'échelle urbaine de rythmes naturels. À la question “Comment accueillir 300 000 nouveaux habitants?” le projet répond en organisant l'accueil de 90 000 habitants supplémentaires dans une “campagne urbaine” et en densifiant le centre ville.

LE DÉVELOPPEMENT DE LA CAMPAGNE EN ARCHIPEL JARDIN

Densifier en créant des petites polarités, est la clef de voûte du développement durable de Cao Lãnh.

Implantées le long de la rivière Cao Lãnh et parallèle à l'axe de la QL 30, constituées autour de commerces et d'équipements (école primaire, dispensaire...), les polarités se déclinent selon plusieurs niveaux de taille et de densité. Dans ces unités différentes, de 1 200 habitants, 2 400 habitants et 4 000 habitants, la densité passe localement de 20 hab./ha à 200 hab./ha. L'ensemble des polarités regroupant 90 000 habitants supplémentaires, est desservie par une ligne de transport public.

La gestion des services est décentralisée dans chaque polarité en concentrant ponctuellement les équipements. Des solutions naturelles qui préservent l'environnement sont utilisées pour l'assainissement des eaux usées et leur traitement en bassin de lagunage, pour la rétention des eaux de pluie, pour centraliser puis acheminer les déchets via les canaux, pour produire une énergie renouvelable à partir de plusieurs sources: panneaux solaires, biogaz par



Các cực đô thị (màu vàng) được bố trí giữa các khu đất hiện hữu
Les polarités s'inscrivent dans le parcellaire existant

ạch ; cho việc sản xuất ra nguồn năng lượng có thể tái sinh thông qua nhiều nguồn khác nhau: các tấm pin mặt trời, khí biogaz bằng quá trình méthan hoá của các chất thải hữu cơ, hơi nóng thu được từ việc đốt cháy các chất thải nông nghiệp. Bảo tồn đặc tính nông nghiệp của vùng đất. Sự xen kẽ giữa các đối cực đô thị và dân cư dạng tuyến cho phép một sự tiếp xúc mạnh mẽ với các vùng đất nông nghiệp. Các hồ nước lắng lọc thực vật học dành cho xử lý nước thải là những không gian mở ra trên một cảnh quan nông thôn rộng lớn.

KHU TRUNG TÂM ĐÔ THỊ

Sự tăng 35.000 dân là khả thi, bởi sự xây dựng trên những khu vực còn đất trống xen kẽ trong các khu đã được xây dựng hiện hữu và bởi sự biến đổi của cách thức ở : dạng nhà ở chung cư với nhiều căn hộ. Một vài toà nhà với cao tầng khác nhau có thể được xây dựng dọc theo các dòng nước. Sự tiện nghi về khí hậu của thành phố được đảm bảo bởi nhiều hành lang sinh thái nối liền hai dòng sông.

méthanisation des déchets organiques, combustion des déchets agricoles.

Conserver le caractère agricole du territoire

L'alternance entre polarités et linéaire d'habitat permet un contact fort avec les territoires agricoles. Les bassins de lagunage pour le traitement des eaux usées sont des ouvertures sur le grand paysage de la campagne.

LE CENTRE URBAIN

Une augmentation de population de 35 000 habitants y est possible, par la construction des "dents creuses" et par l'évolution du mode d'occupation des maisons : une maison accueille plusieurs familles. Quelques bâtiments verticaux discontinus pourraient être construits le long des voies d'eau sur la route-digue.

Le confort climatique de la ville est assuré par plusieurs corridors écologiques reliant les deux rivières.

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG KHÁC VỀ QUY HOẠCH

Về mặt kinh tế, vùng đất tự nhiên màu mỡ cần được bảo tồn này không tiếp nhận bất kỳ sự xây dựng nào về công nghiệp nặng. Nông nghiệp được gìn giữ, và ngành công nghiệp về chế biến nông sản thành thực phẩm có vị trí thuận lợi gần bến cảng trong khu hoạt động chức năng kết nối với hệ thống giao thông hàng hoá bằng đường thủy.

Bổ sung vào quá trình sản xuất nông nghiệp, Cao Lãnh trở thành một nơi giám định các thử nghiệm kỹ thuật nhờ vào một khu nghiên cứu liên kết với làng đại học : các kỹ thuật nông nghiệp mới, sự đa dạng về sinh học và hệ sinh thái, y học truyền thống,...

Sự phát triển của hoạt động du lịch có trách nhiệm có thể trở nên hòa hợp với các quần đảo vườn. Những hoạt động có mối liên hệ với tự nhiên trong một khung cảnh xanh (vườn thực vật, nông trại sinh thái,...) có thể được tổ chức ở đây mà không làm huy hại đến việc sản xuất nông nghiệp. Cao Lãnh cũng là một điểm xuất phát đến các địa điểm du lịch của Tỉnh : những khu bảo tồn tự nhiên, dòng sông, khu du lịch sinh thái Gáo Giồng, Xẻo Quýt.

D'AUTRES ORIENTATIONS D'AMÉNAGEMENT

En matière d'économie aucune implantation d'industrie lourde n'est possible dans cet environnement riche qu'il faut préserver. L'agriculture est préservée, et les industries agroalimentaires disposent, près du port, d'une bonne localisation dans la zone d'activités reliée au réseau de transport fluvial des marchandises.

En complément à la filière agricole, Cao Lãnh devient un lieu d'expertise dans les technologies expérimentales grâce à un pôle de recherche lié au campus universitaire : nouvelles techniques agricoles, biodiversité et écosystèmes, médecine traditionnelle,...

Le développement d'un tourisme responsable peut se faire en harmonie avec l'archipel jardin. Des activités en lien avec la nature dans un cadre vert (jardin botanique, ferme écologique...) peuvent y être organisées sans nuire à la production agricole. Cao Lãnh est aussi un point de départ vers les sites touristiques de la province : réserves naturelles, le fleuve, site historique de Gao Giong, Xeo Quyt.



Tỉnh với khoảng số lao
La campagne urbaine

“Quần đảo vườn hoặc thành phố vườn” không tự nói lên như một mô hình tuyệt đối, đó là một dạng kết hợp vừa nông thôn vừa đô thị với việc bảo tồn vùng nông thôn quý giá như là một nguồn cung cấp thực phẩm và như là một khu vực điều tiết khí hậu. Dạng đô thị- nông thôn này cũng tạo ra một nghệ thuật sống, mở ra một cách thức mới về nhìn nhận thành phố và xác định hình dáng của nó đối với một địa điểm, đối với người dân và với sự sử dụng.

“L’archipel jardin” ne se présente pas comme un modèle absolu, c’est une forme entre le rural et l’urbain qui cherche à conserver un état de campagne précieux comme ressource alimentaire et comme jardin régulateur du climat. Il crée aussi un art de vivre qui ouvre sur une nouvelle façon de voir la ville et d’en définir sa forme face à un lieu, à des habitants et des usages.

NHỮNG ĐỀ XUẤT

LES RECOMMANDATIONS

HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO

LE JURY

Các thành viên của ban giám khảo đã nhóm họp lại với nhau ở buổi trao đổi đầu tiên sau khi đã viếng thăm thành phố và đã tìm hiểu các tài liệu giải thích những ý tưởng chính của các đồ án. Buổi họp này đã đi đến kết luận qua việc làm nổi bật 8 chủ đề cần thiết, phục vụ cho việc đánh giá các đồ án :

Tôn trọng đặc tính của thành phố và lối sống của người dân gắn gũi với nguồn gốc nghề nông của họ

Chuẩn bị thành phố trước những hiệu ứng của biến đổi khí hậu

Duy trì những sự cân bằng lớn giữa không gian đô thị và nông thôn

Chất lượng đô thị quan trọng hơn là số lượng dân số, Phát triển kinh tế và việc làm, được chú ý đến ở tỷ lệ rộng lớn hơn so với phạm vi của thành phố

Sự ước lượng các phương thức giao thông khác nhau nhằm để xác định vị trí tương xứng của chúng trong giao thông

Khuyến khích một loại hình ở mà tôn trọng lối sống của người dân

Vai trò của hiệp hội đại diện người dân trong việc xác định tương lai cho thành phố của họ

Les membres du jury se sont réunis en une première séance d'échanges après avoir visité la ville et pris connaissance des documents expliquant les principales dispositions des projets. Cette séance s'est conclue par la mise en évidence de huit sujets essentiels, appelés à servir de base d'appréciation des projets :

Le respect de l'identité de la ville et du mode de vie de ses habitants proches de leur origine paysanne

Préparer la ville aux effets du changement climatique

Le maintien des grands équilibres entre l'espace urbain et l'espace rural

La qualité urbaine plus importante que la quantité de population

Le développement économique et les emplois, envisagés dans un cadre plus large que la ville

L'évaluation des différents modes de transports pour déterminer leur place respective dans les déplacements

Promouvoir un type d'habitat qui respecte le mode de vie des gens

L'association des populations dans la définition du devenir de leur ville

Sau phần trình bày của các nhóm đồ án, một buổi thảo luận lần hai đã cho phép hội đồng giám khảo hiểu rõ các ý tưởng của ba đồ án, nhấn mạnh những gì được xem là thú vị đối với họ so với các điểm được đề cập trên đây và tự đặt câu hỏi trên một số đề xuất của các nhóm thiết kế. Những nhận xét của hội đồng đã cho phép hoàn thành những điểm ít được xử lý trong các đồ án như về phát triển kinh tế. Những đề nghị sau đây, là một sự đóng góp tập thể xuất phát từ các đồ án và những trao đổi của ban giám khảo. Chúng nhằm mục đích giải thích mối quan tâm của những đề xuất trong các đồ án, và như vậy giúp đỡ nhà chức trách của Tỉnh và các cơ quan liên quan khai thác chúng để xây dựng đồ án phát triển quy hoạch Cao Lãnh. Sự tôn trọng đặc tính của thành phố, không là mục tiêu của lời đề nghị đặc biệt nào bởi vì nó được gọi lên ở tất cả các đồ án và được tìm thấy lại ở tất cả các điểm khác.

Après la présentation des projets, une deuxième séance a permis au jury de bien comprendre les dispositions des trois projets, de souligner celles qui leur sont apparues intéressantes au regard des points précités et de s'interroger sur certaines propositions. Des remarques ont permis de compléter les points peu traités comme celui du développement économique.

Les recommandations ci-après, sont une contribution collective issue des projets et des échanges du jury. Elles ont pour but d'explicitier l'intérêt des propositions remarquées, et aider ainsi les autorités de la province et leurs services à les exploiter pour construire le projet de développement et d'aménagement de Cao Lãnh.

Le respect de l'identité de la ville, ne fait pas l'objet d'une recommandation particulière car elle a inspiré tous les projets et se retrouve dans toutes les autres.



NHỮNG ĐỀ XUẤT

LES RECOMMANDATIONS

1. CHUẨN BỊ THÀNH PHỐ TRƯỚC NHỮNG HIỆU ỨNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Sự hiểu biết chuyên sâu về hệ thống thủy lợi, những khả năng thay đổi của thành phố theo sự biến đổi khí hậu, là một điều kiện cần thiết để khởi động những công trường tốn kém về quy hoạch các hạng mục lớn trong một bối cảnh bền vững. Về địa mạo của vùng lãnh thổ, đặc biệt là ở khu vực bờ sông, và về các đặc tính của đất mà độ nén là điều kiện cho khởi tích và giá thành xây dựng của các công trình, những nghiên cứu phải đưa đến sự thẩm định nền đất ở các khu vực khác nhau. Ở cấp độ hiện tại, các đồ án thiết kế dừng lại ở khuôn khổ của khoa xướng “Quy hoạch phát triển bền vững thành phố Cao Lãnh đến năm 2020, ...” Tuy nhiên, vì nhiều nhóm chuyên gia nhận thấy rằng mực nước biển sẽ tăng lên 1m vào năm 2030, các nhà chức trách cấp quốc gia Việt Nam chắc chắn cần thiết xem xét lại toàn bộ tương lai của ĐBSCL mà trong đó có Cao Lãnh. Các nghiên cứu này sẽ phải phân biệt ra các khu vực không thể được xây dựng bởi lý do cần thiết cân bằng của hệ sinh thái hoặc vì do nguy hiểm cho sự đô thị hoá; những khu vực ít nhiều được xây dựng, được trang bị những phương tiện đặc biệt để không làm cản trở dòng chảy của nước và để giới hạn những rủi ro cho vấn đề an toàn xây dựng.

Những đề phòng đầu tiên cần quan tâm là :

- không đô thị hoá các bờ sông cũng như các đảo nhỏ
- duy trì bảo dưỡng và xử lý can thiệp toàn bộ các dòng chảy. Sự duy trì các con kênh vì lợi ích kinh tế bổ sung cho phép phát triển luồng giao thông thủy, và cho việc lấy đất bồi phủ sa để xây dựng các bờ kè và sự nâng nền đất xây dựng.
- đảm bảo an toàn về cung cấp nước sạch cho người dân bằng cách thiết lập các hồ dự trữ nước ngọt chiến lược. Đồ án của nhóm A trả lời cho câu hỏi này bằng việc xây dựng các hồ chứa lớn. Đề xuất này cần được hợp thức hoá hoặc sửa đổi, bằng cách nhận thức rằng các hồ chứa này được kết nối với các công trình rẽ dòng của tuyến QL30 mà chúng có lợi ích lớn về cảnh quan.



Địa hình và những vùng ngập lụt ở Cao Lãnh
Topographie et inondations à Cao Lãnh

- Những vùng đất trên cao ít bị ngập lụt hơn
Terres hautes moins touchées par les inondations
- Vùng đất ngập lụt
Terres inondables

1. PRÉPARER LA VILLE AUX EFFETS DU CHANGEMENT CLIMATIQUE

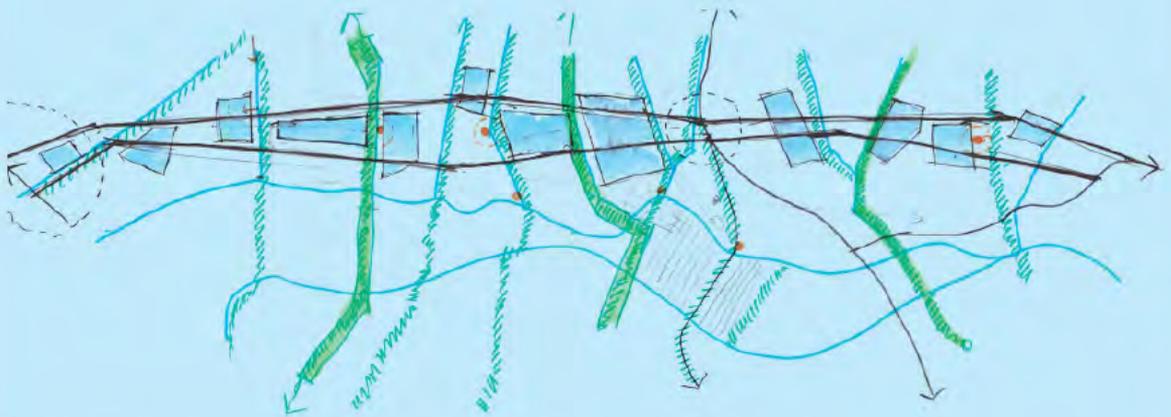
La connaissance approfondie du système hydraulique, de ses modifications probables suite aux changements climatiques, est une condition indispensable pour engager des travaux coûteux d'aménagement lourd, dans une perspective durable. Dans le cas où l'hypothèse d'une montée des eaux de 1m serait prise en considération, l'avenir de tout le delta et donc de Cao Lanh serait à reconsidérer par les autorités nationales. Au stade actuel, les travaux des équipes sont restés dans le cadre de la commande " Planifier le développement durable de Cao Lanh pour 2020 ". La géomorphologie du territoire communal en particulier celle du fleuve, et les caractéristiques des sols devraient aussi être étudiées pour conduire à une qualification des sols du territoire en différentes zones. Seraient distinguées : les zones inconstructibles car indispensables à l'équilibre du système ou dangereuse pour l'urbanisation, les zones plus ou moins constructibles, assorties de dispositions particulières afin de ne pas perturber l'écoulement des eaux et de limiter les risques pour la sécurité des constructions.

Les premières précautions à prendre sont :

- ne pas urbaniser les rives du fleuve ni les îlets.
- maintenir et entretenir l'ensemble des cours d'eau.

Le maintien des canaux a pour avantages économiques complémentaires de permettre le développement du transport fluvial, et d'utiliser les dépôts alluvionnaires pour la construction de digues et le rehaussement des terrains constructibles.

· assurer la sécurité d'alimentation en eau propre de la population en constituant des réserves stratégiques d'eau douce. Le projet A répond à cette question par la construction de grands bassins. Cette proposition est à valider ou modifier, en tenant compte que ces ouvrages se combinent à ceux de la déviation de la route QL 30 et qu'ils ont un grand intérêt paysager.



Các tấm gương phản chiếu của Cao Lanh
Les miroirs de Cao Lanh

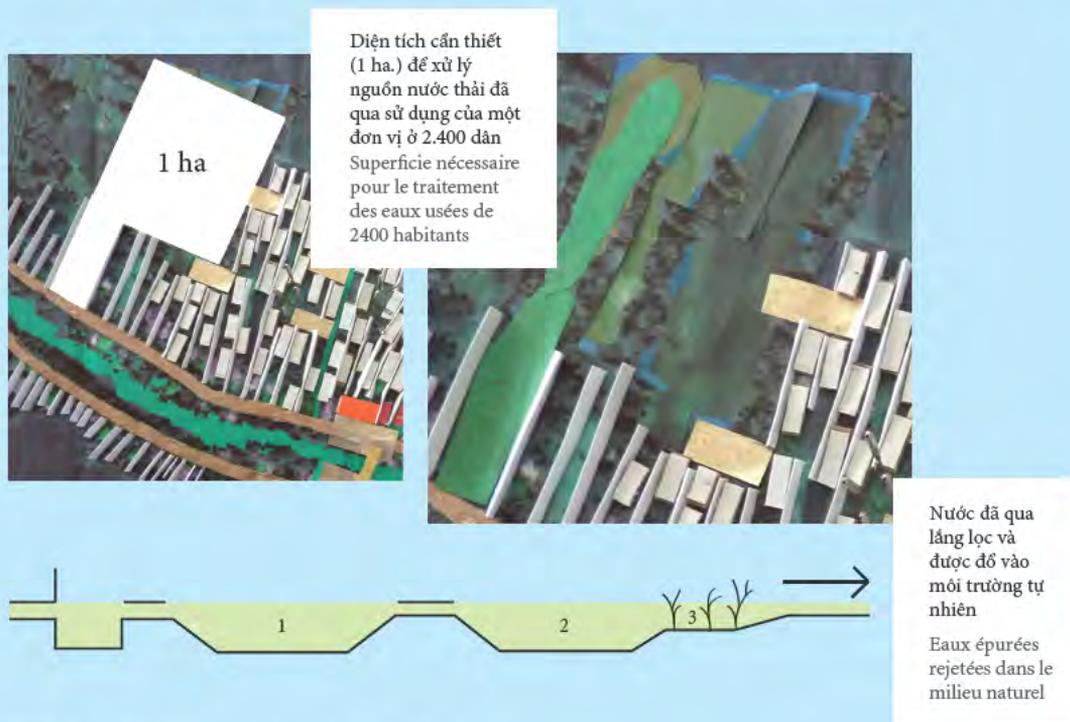
2. PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ BẰNG MỌI CÁCH GÌN GIỮ SỰ HIỆN DIỆN CỦA CÁC VƯỜN CÂY ĂN QUẢ VÀ CỦA CÁC CÁNH ĐỒNG LÚA

Sự lựa chọn này là cơ sở để tôn trọng môi trường thành phố. Vì vậy, duy trì các hoạt động sản xuất trên các khu vực này là điều cần thiết. Giúp đỡ các hoạt động nông nghiệp tự duy trì bằng cách giữ vững các khu chợ địa phương, nơi mà người nông dân có thể bán trực tiếp sản phẩm của họ.

Hơn nữa, dân số nông thôn hiện tại sẽ được giữ nguyên nếu như những điều kiện sống được cải thiện bởi việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng và giao thông công cộng tạo điều kiện cho quá trình đi lại được dễ dàng hơn. Các hệ sinh thái tự nhiên thích nghi với các vùng đất nông nghiệp, phải được nghiên cứu và ứng dụng. Chúng hướng về xử lý vấn đề cấp nước sạch, xử lý nguồn nước đã qua sử dụng, rác thải, cung cấp điện,...

Sự tăng cường của các trung tâm đô thị cấp xã cũng sẽ mang lại những thuận lợi mới, nó có thể sẽ được thực hiện theo mô hình các đối cực đô thị như của đồ án nhóm C. Các hoạt động sản xuất nông nghiệp, ngoài lợi ích về kinh tế và xã hội, có thể đảm bảo việc quản lý về môi trường với điều kiện là việc sử dụng các thành phần đầu vào ở đây được kiểm soát chặt chẽ.

Các vườn cây ăn quả và các cánh đồng lúa ở các cửa ngõ ra vào của thành phố được dễ dàng tiếp cận, hình thành nên một không gian ưu tiên cho thư giãn của người dân đô thị.



Xử lý các nguồn nước thải bằng hệ thống lắng lọc thực vật học
1 : xử lý bằng hoạt động vi sinh học nhờ vào quá trình quang hợp
2 và 3 : sự kết tủa và lắng lọc bằng quá trình cây cỏ thực vật

Traitement des eaux par lagunage
1 : traitement par micro-organismes activé par photosynthèse (soleil+vent)
2 et 3 : sédimentation et filtration par les plantes

2. DÉVELOPPER LA VILLE TOUT EN PRÉSERVANT LA PRÉSENCE DE VERGERS ET DE RIZIÈRES

Cette option est fondamentale pour respecter l'environnement de la ville. Le maintien sur ces terres de l'activité productive et donc des agriculteurs, est essentiel. On aidera l'activité agricole à se maintenir en pérennisant les marchés locaux, où les paysans peuvent continuer à vendre directement leur production.

La population rurale sera d'autant plus disposée à rester si ses conditions de vie sont améliorées par la mise en place d'équipements d'infrastructures et de transports en commun facilitant leurs déplacements. Des systèmes écologiques naturels adaptés aux zones rurales, doivent être recherchés et mis en place. Ils porteraient sur le traitement de l'eau d'alimentation, le traitement des eaux usées, le traitement des déchets, l'approvisionnement en électricité...

Le renforcement des centres de Xa apportera également de nouvelles facilités, il pourrait se faire selon le modèle des polarités du Projet C. La présence de l'activité agricole, au-delà de son intérêt économique et social, peut assurer la gestion du milieu à condition que l'usage des intrants y soit maîtrisé.

Les vergers et les rizières aux portes de la ville et facilement accessibles, constituent un espace privilégié de détente pour les urbains.



Ví dụ về sự mở rộng của một trung tâm nông thôn
Exemple d'extension d'un centre rural

3. TÌM KIẾM CHẤT LƯỢNG ĐÔ THỊ THEO NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA QUY HOẠCH ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

Môi trường thành phố cần được tận dụng khai thác chứ không được phá hủy chúng, thông qua sự gìn giữ khu vực đất nông nghiệp. Những nguyên tắc khác dựa trên khái niệm đô thị nhỏ gọn, đa chức năng, cấp độ vui chơi giải trí, hạn chế sự ô nhiễm. Từ đây sinh ra chất lượng môi trường đô thị.

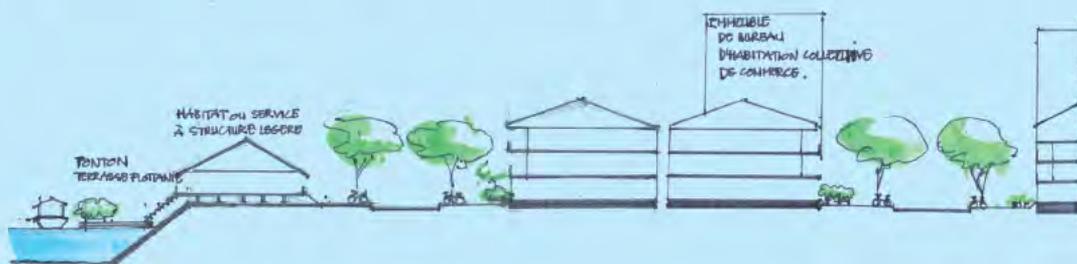
Sự nhỏ gọn được thể hiện qua việc tăng mật độ hoá của khu trung tâm thành phố hiện hữu mà các đồ án khác nhau đã dẫn chứng. Điều này được xác định để làm giảm đi ảnh hưởng của thành phố đối với môi trường tự nhiên, giảm giá thành xây dựng của các công trình cơ sở hạ tầng cần thiết khác nhau và giá thành năng lượng của hoạt động đô thị. Sự phát triển của khu trung tâm là khả thi nhờ vào cấu trúc mạng đường của nó, tiềm năng của các khu đất có thể xây dựng được và mật độ xây dựng hiện vẫn còn thấp. Vì thế, khu trung tâm có thể đón tiếp một phần dân số cần tăng lên.

Đa chức năng ở và các hoạt động đang tồn tại trong khu trung tâm hiện hữu, là một chất lượng đô thị không được phá hủy. Các toà nhà văn phòng, các công trình công cộng mới, nhất là về văn hoá và thể thao mà hiện nay đang thiếu hụt, cần được xây dựng lồng ghép vào trong cơ cấu đô thị hiện tại. Bán kính phục vụ của trung tâm thành phố sẽ lớn hơn. Kết nối với sự nhỏ gọn, tính đa chức năng làm cho không gian thành phố náo nhiệt lên, và sự tương tác xã hội được dễ dàng hơn.

Không gian thư giãn của thành phố có được từ chất lượng cảnh quan thông qua sự tham gia của mặt nước và mảng xanh. Các yếu tố này làm nên giá trị của không gian bằng cách đưa các kênh rạch để tiếp cận và dễ được nhìn thấy hơn, và bằng cách tạo ra những trục hành lang cây xanh dành cho đi bộ và phương tiện giao thông nhẹ như xe đạp, đi patin, xe đẩy bằng chân,... Các thành phần này (mặt nước và mảng xanh) sẽ hấp thu một phần nước mưa và như vậy có vai trò điều tiết khí hậu bằng cách để cho gió mát thâm nhập được dễ dàng, và bằng cách mang lại bóng râm. Chúng cũng sẽ có một vai trò xã hội qua việc tạo ra những không gian công cộng khác nhau, kết hợp với không gian truyền thống đường phố và các khu vườn hiện hữu.

Mật độ thấp của xe gắn máy hai bánh trên đường phố cũng góp phần tạo nên không gian thư giãn này. Sự mở rộng các hệ phố và việc trồng các loại cây xanh sẽ mang lại sự dễ chịu cho người đi bộ với điều kiện là các không gian này không bị chiếm dụng bởi các bãi gửi xe hai bánh. Các bãi gửi xe này phải được tổ chức và được tôn trọng. Cùng lúc đó, một dịch vụ về các tuyến xe buýt công cộng đô thị cần được tạo ra.

Các công trình công cộng cơ sở hạ tầng cấp thoát nước và xử lý chất thải cần được theo đuổi triển khai để đạt được một chất lượng vệ sinh đô thị tốt. Các công trình này phải áp dụng các kỹ thuật sinh thái. Sự nhờ đến các nguồn năng lượng có thể tái sinh cần được phát triển để đối mặt với nhu cầu sử dụng tăng cao. Thiết kế quy hoạch mở rộng đô thị cũng áp dụng các nguyên tắc này.



Mặt cắt thể hiện trung tâm thành phố được mật độ hóa lên
Le centre ville densifié

3. RECHERCHER LA QUALITÉ URBAINE PAR LA MISE EN OEUVRE DES PRINCIPES D'UN URBANISME DURABLE

En premier lieu la ville ne doit pas détruire son environnement mais au contraire en tirer parti. Le maintien de la partie rurale de la ville y répond. Les autres principes portent sur la compacité, la mixité des fonctions, l'agrément, la limitation des pollutions. La qualité recherchée de l'environnement urbain, en découlent.

La compacité se traduit par la densification du centre actuel qu'ont illustrée les différents projets. Celle-ci est déterminante pour amoindrir l'impact de la ville sur le milieu naturel, abaisser le coût de construction des divers équipements d'infrastructures nécessaires et le coût en énergie du fonctionnement urbain. Cette évolution du centre est permise grâce à sa structure viaire, son potentiel de terrains constructibles et sa densité relativement faible. Le centre ville peut ainsi accueillir une partie de l'accroissement de la population.

La mixité des fonctions d'habitation et d'activités, qui existe dans la ville actuelle, est une qualité à ne pas détruire. Des bâtiments de bureaux, des nouveaux équipements notamment dans les domaines culturel et sportif où ils sont déficitaires, sont à insérer dans le tissu urbain. Le rayonnement du centre ville s'en trouve accru. Combinée avec la compacité, la mixité des fonctions favorise l'animation, l'ambiance urbaine et les interactions sociales.

L'agrément de la ville vient de ses qualités paysagères dues à la présence de l'eau et de la végétation. Celles-ci sont à mettre en valeur en rendant les canaux plus visibles et plus accessibles, et en créant des corridors verts. Ces éléments absorberont une partie des eaux pluviales et auront aussi un rôle climatique en facilitant la pénétration des vents, en apportant de l'ombre. Ils auront un rôle social comme espaces publics différents de l'espace traditionnel de la rue et des jardins existants.

La faiblesse du trafic motorisé participe également à cet agrément. L'élargissement des trottoirs et leur plantation d'arbres rendront les déplacements des piétons plus agréables à condition que l'espace ne soit pas envahi par le stationnement des véhicules. Celui-ci doit être organisé et respecté. Parallèlement un service de bus urbains en site propre est à créer.

L'équipement en termes d'infrastructures d'évacuation et de traitement des eaux usées et des déchets, sont à poursuivre pour gagner en qualité sanitaire. Ces travaux devraient mettre en œuvre des techniques écologiques. Le recours aux énergies renouvelables est à développer pour faire face à l'accroissement de la demande. Ces mêmes principes sont également à appliquer dans la conception des extensions urbaines.



Trung tâm thành phố sinh động
Un centre ville animé

4. TỔ CHỨC MỘT HỆ THỐNG GIAO THÔNG SONG HÀNH THỦY BỘ

Những tuyến đường mới sẽ mang Cao Lãnh ra khỏi thế bị cô lập, mà sẽ có lợi cho sự phát triển kinh tế của thành phố. Tuy nhiên, mật độ giao thông tăng lên có thể sinh ra những nguy hại. Vì thế, những biện pháp phòng ngừa cần được thiết lập ngay từ bây giờ để tránh những rủi ro tác nghẽn của hệ thống đường bộ và sự xuống cấp của chất lượng nguồn không khí. Việc sử dụng phương thức giao thông nhẹ như xe đạp cần được duy trì phát triển.

Giao thông thủy xứng đáng có một sự chú ý đặc biệt. Nó thừa hưởng một hệ thống kênh rạch dày đặc hình thành nên một cơ sở hạ tầng ít tốn kém hơn so với đường bộ. Đến hôm nay, giao thông thủy vẫn có vai trò quan trọng, đặc biệt là cho chuyên chở hàng hoá, phải được tăng cường để tạo ra một giá trị xen kẽ với giao thông bộ và khả năng đáp ứng với sự tăng trưởng của trao đổi kinh tế. Các bến đỗ cần được quy hoạch và cần thích nghi với các mực nước khác nhau để đem lại hiệu quả trong giao thông thủy cho hàng hoá và cho hành khách. Các bến đỗ này cũng phải có các điểm nút hoán chuyển thể thức giao thông với các phương tiện đường bộ. Những cầu tàu, các chỗ trú cho hành khách, những khu vực bốc dỡ và lưu trữ tạm thời hàng hoá cần được tạo ra.

Sự thực hiện hiệu quả các phương thức giao thông công cộng là khuynh hướng chính nhằm giảm mật độ xe cộ. Nhiều dịch vụ giao thông công cộng đường bộ, kết đôi với dịch vụ giao thông thủy phải làm thỏa mãn các nhu cầu khác nhau. Ở trong phạm vi Tỉnh, những dịch vụ sử dụng thường xuyên và tiện nghi hơn cần được thực hiện giữa Cao Lãnh và các trung tâm đô thị cấp huyện, cũng như ở bên trong thành phố.

Ở tỷ lệ cấp vùng ĐBSCL, những thuận lợi trong đi lại sẽ là lợi ích cho những trao đổi giữa năm thành phố lớn ở lõi trung tâm, trong đó có Sa Đéc. Sự tạo ra một dịch vụ giao thông công cộng tốc hành thủy - bộ có thể là mục tiêu đầu tiên của việc kết nối các thành phố lại với nhau.



Hệ thống giao thông công cộng song hành thủy bộ
Un double système de transport en commun

4. ORGANISER UN DOUBLE SYSTÈME DE TRANSPORT, ROUTIER ET FLUVIAL

Les voies nouvelles qui vont sortir Cao Lanh de son relatif isolement seront bénéfiques au développement économique de la ville. Mais l'accroissement du trafic peut engendrer des nuisances. Des dispositions préventives sont donc à mettre en œuvre dès maintenant, pour éviter les risques d'engorgements du réseau routier et de dégradation de la qualité de l'air. L'utilisation du vélo, mode de transport doux, est à maintenir. Le transport fluvial mérite une attention particulière. Il bénéficie d'un réseau dense de canaux qui constituent une infrastructure moins coûteuse que les routes. Son rôle, encore important aujourd'hui en particulier pour les marchandises, doit être renforcé pour demeurer une alternative valable au transport routier et faire face à l'accroissement des échanges économiques. L'utilisation du vélo, mode de transport doux, est à maintenir pour le rendre plus performant y compris pour le transport des voyageurs, les points de débarquement sont à aménager et être adaptables aux différences de niveau des eaux. Ils devront être aussi des points d'échanges intermodaux avec les services routiers.

Des appontements, des abris pour les voyageurs, des aires logistiques de déchargement et de stockage temporaire pour les marchandises sont à créer. La mise en place de transports en commun efficaces est la principale disposition pour réduire le trafic automobile. Plusieurs services de transport en commun routier, couplés avec les services fluviaux devront satisfaire les différents niveaux de relations nécessaires. Dans la Province des services plus fréquents et plus confortables sont à mettre en place, entre Cao Lanh et les centres de districts, ainsi qu'à l'intérieur de la ville.

À l'échelle du delta les facilités de déplacement favoriseront les échanges entre les cinq grandes villes du centre du delta dont Sadec. La création d'un service rapide de transports en commun sur route et sur le fleuve pourrait faire l'objet d'une première action coordonnée entre les villes.



Bến cảng
Le débarcadère

5. ĐI SÂU VÀO CHỦ ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Sự hợp tác giữa Cao Lãnh và các thành phố khác của lõi trung tâm vùng ĐBSCL cần được cam kết. Nó có thể được bắt đầu bằng một quá trình trao đổi kinh tế trên tinh thần bổ sung các thế mạnh cho nhau chứ không phải trên tinh thần cạnh tranh. Những nhận định sơ bộ này phải dẫn dắt đến những suy nghĩ sau đây : Việc chỉ tạo ra các khu vực hoạt động kinh tế thì không đủ cho các hoạt động mới đến tham gia ; mà các hoạt động phải tạo ra việc làm phù hợp với sự lành nghề hiện nay của người dân để không đặt người dân ra khỏi sự phát triển. Đó có thể là các hoạt động khai thác tài nguyên tự nhiên đặc biệt là về thực vật cây xanh mà đòi hỏi một tay nghề đặc biệt.

Sự nâng cao trình độ tay nghề của người dân là một điều kiện cho sự phát triển. Điều này phải chuẩn bị việc làm cho khu vực dịch vụ, cũng như liên quan đến người dân ở nông thôn để cho phép họ đạt được một kỹ năng về môi trường.

Cụm trường đại học có thể giữ một vai trò cốt yếu trong việc thành lập một khu nghiên cứu và phát triển. Có vị trí gần khu trung tâm thành phố, làng đại học sẽ trở nên hấp dẫn hơn với **khu nghiên cứu này và như vậy tham gia vào sự sinh động của thành phố.**

Cự hợp tác giữa Cao Lãnh với các trung tâm đô thị khác của ĐBSCL, đặc biệt là với các thành phố trong khu tứ giác trung tâm cần được cam kết. Những trao đổi giữa các nhà chức trách cấp Tỉnh, vì mục đích một sự suy nghĩ chung về phát triển kinh tế không cạnh tranh nhưng bổ sung cho nhau cần được khai triển.

Trong số các loại hình hoạt động cần được thu hút ở Cao Lãnh, một vài hướng nghiên cứu đã được đề xuất

- khuyến khích những hoạt động văn hoá mới như việc trồng cây làm thuốc,
- những hoạt động chế biến nông sản thành thực phẩm vẫn cần được phát triển,
- tổ chức du lịch, dưới dạng du lịch sinh thái, dựa trên thiên nhiên phong phú để khám phá mà không làm huỷ hoại môi trường và thích ứng với ngữ cảnh nông thôn và thành thị. Cao Lãnh sẽ trở thành một nơi cần viếng thăm của vùng ĐBSCL,
- quá trình sản xuất về sinh học, y dược phẩm, dựa trên những thiết bị y tế đã được áp dụng ở Cao Lãnh, và dựa trên sự phong phú của môi trường tự nhiên. Xử lý các chất thải của quá trình sản xuất này cần có sự chú ý đặc biệt nhằm tránh những ô nhiễm nghiêm trọng cho môi trường,
- khu vực hoạt động chức năng gần bến cảng có thể đón tiếp những hoạt động công nghiệp nặng hơn mà trong đó có vận chuyển hàng hoá.

Một nhóm làm việc trên chủ đề này, đã tập họp lại sau buổi làm việc của hội đồng giám khảo, có đề xuất như sau: “với mục đích tìm kiếm một loại hình kinh tế tiêu biểu, mang hình ảnh tích cực cho sự phát triển của Cao Lãnh - "thành phố nước", chúng tôi đề xuất phát triển các hoạt động chăm sóc con người, dịch vụ y khoa nhẹ nhàng, hoạt động du lịch chất lượng và phát triển bảo tồn những thành quả chính của thành phố: sự yên tĩnh và chất lượng cuộc sống.”

5. APPROFONDIR LE SUJET DU DÉVELOPPEMENT ÉCONOMIQUE

La coopération entre Cao Lanh et les autres villes du centre du Delta serait à engager. Elle pourrait être initiée par des échanges portant sur leur développement économique, dans un esprit de complémentarité et non de concurrence.

Des considérations préliminaires doivent guider la réflexion sur les types d'activités à attirer :

La création de zones d'activités n'est pas suffisante pour que de nouvelles d'activités correspondant au potentiel de Cao Lanh viennent s'implanter.

Les activités doivent offrir des emplois correspondant à la qualification actuelle de la population pour ne pas la laisser en dehors du développement. Cela peut être des activités d'exploitation des ressources naturelles en particulier végétales qui demandent une main d'œuvre spécifique.

L'élévation du niveau de qualification de la population est une condition du développement. Elle doit préparer aux emplois tertiaires, concerner aussi la population rurale pour lui permettre d'acquérir un savoir faire environnemental.

La place de l'université qui peut jouer un rôle essentiel dans la constitution d'un pôle de recherche et de développement. Une localisation près du centre serait plus attractive pour la création d'un tel pôle et participerait ainsi à son animation.

La coopération entre Cao Lanh et les autres centres urbains du delta, en particulier celles du carré central, est à engager. Des échanges entre les différentes autorités provinciales, avec pour objet une réflexion commune sur leur développement économique non concurrent mais complémentaire, seraient à initier.

Parmi les types d'activités qu'il faudrait attirer à Cao Lanh, quelques pistes ont été avancées :

- de nouvelles cultures comme celle des plantes médicinales sont à promouvoir,
- les activités de transformation agro-alimentaire sont encore à développer,
- le tourisme, sous la forme d'éco-tourisme, qui s'appuie sur les richesses naturelles à découvrir sans les détruire et qui s'adapte au contexte rural et citadin. Cao Lanh deviendrait une base pour visiter le Delta,
- la filière biologie, médecine, pharmacie, appuyée sur l'équipement médical déjà développé dans la ville, et sur la richesse du milieu naturel. Une attention particulière sera portée sur le traitement des rejets de ces activités pour éviter des pollutions désastreuses,
- la zone d'activité près du port peut accueillir des activités plus lourdes dont la logistique.

Un groupe de travail sur ce thème, réuni après le jury de l'atelier, a apporté la recommandation suivante :
"à la recherche d'une activité emblématique, porteuse d'une image positive pour le développement de la ville de Cao Lanh, s'est imposée peu à peu l'image de la « Ville d'eau ». Elle invite à développer le soin à la personne, la médecine douce, un tourisme de qualité et une image qui préserve l'atout majeur de Cao Lanh : son calme et sa qualité de vie."

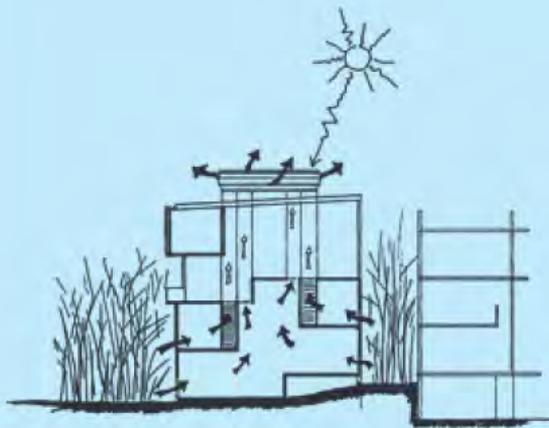
6. KHUYẾN KHÍCH LOẠI HÌNH Ở TÔN TRỌNG LỐI SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN

Ở nông thôn cũng như ở thành thị, về mặt đầu tư tài chính, thì nhà ở được xây dựng bởi người dân. Trong thành phố, với cách thức : “ một gia đình làm chủ một khu đất với kích thước khoảng 4m x 20m ” phù hợp với khả năng tài chính và nhu cầu địa phương, đồng thời cho phép thành phố tập trung xây dựng những công trình đô thị cần thiết. Ngoài ra, chúng ta đã nhận thấy một sự biến đổi với việc xây dựng những ngôi nhà nhiều tầng với nhiều hộ dân (dạng chung cư).

Dạng nhà phố này vẫn có vị trí của nó ở Cao Lãnh, tuy nhiên giá đất đai cao có nguy cơ khó tiếp cận. Để đáp ứng nhu cầu, các toà nhà chung cư mang tính xã hội có thể phải được xây dựng để mang lại các căn hộ giá rẻ cho người nghèo. Tuy nhiên cần phải để ý sao cho loại hình ở này thích nghi với môi trường, với khung cảnh đô thị và với lối sống của người dân Cao Lãnh.

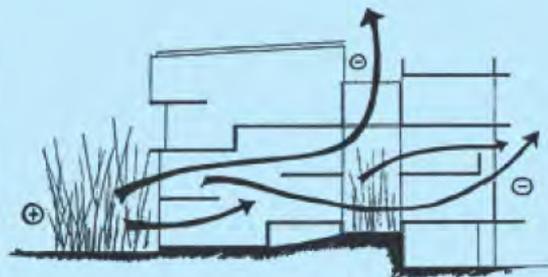
Để làm được điều này, thành phố Cao Lãnh có thể cần phải thiết lập một tập tài liệu các điều kiện xác định những đặc điểm cần tôn trọng bởi loại hình ở chung cư này. Chẳng hạn như :

- Việc xây dựng phải tôn trọng cơ cấu đất đai,
- Kích thước của toà nhà được giới hạn nhằm làm giảm các chi phí và các vấn đề bảo dưỡng,
- Thiết kế với số tầng giới hạn sao cho không cần thiết phải có thang máy,
- Đưa vào đó loại hình kiến trúc sinh khí hậu nhiệt đới với gió tự nhiên, sử dụng vật liệu thích hợp,...
- Nhà ở được cải tiến với chiều cao thông thủy thích hợp cho việc bố trí thêm một tầng lửng,
- Các tầng trệt được để dành cho thương mại và các hoạt động nghề thủ công, mà có thể bổ sung công năng cho các toà nhà chức năng gắn kể.



Thông gió tự nhiên trong nhà ở bằng hình thức hút nhiệt thoát trên cao

Mode conventionnel : ventilation individuelle des pièces par tirage thermique



Thông gió bằng hình thức áp suất gió tự nhiên

Mode loft : ventilation transversale par dépression

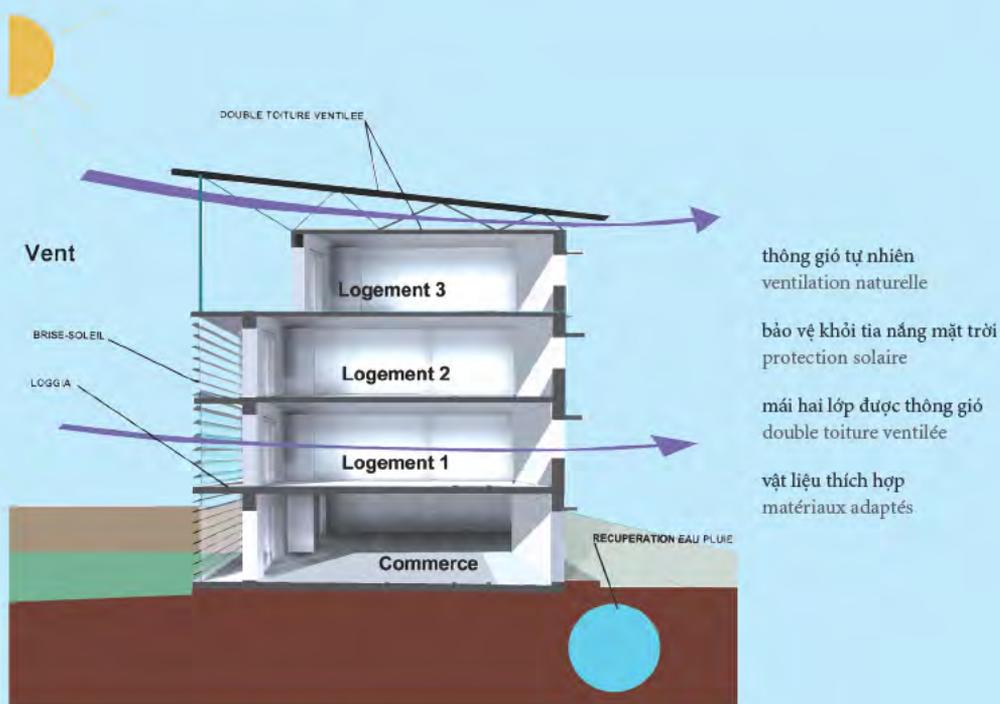
6. PROMOUVOIR UN TYPE D'HABITAT QUI RESPECTE LE MODE DE VIE DES HABITANTS

En zone rurale comme en zone urbaine, l'habitat est construit et financé par les habitants. Le mode de faire : "un propriétaire, un terrain de 4m/20m, une famille" est adapté aux capacités financières et aux besoins locaux et permet à la ville de se concentrer sur la construction des équipements urbains nécessaires. On constate déjà une évolution avec la construction de maisons à plusieurs étages occupées par plusieurs familles.

Ce mode de faire a encore sa place à Cao Lanh, cependant le coût du foncier risque de le rendre plus difficilement accessible. Pour répondre aux besoins, des bâtiments d'habitat collectif à caractère social doivent pouvoir compléter l'offre de logements. Mais il faut veiller à ce que ce type de bâtiment soit adapté à l'environnement, au cadre urbain et au mode de vie à Cao Lanh.

Pour cela la ville pourrait établir un cahier des charges définissant les caractéristiques à respecter par ce type de bâtiment. Par exemple :

- une implantation respectueuse de trame foncière,
- une taille limitée pour réduire les frais et les problèmes d'entretien,
- une hauteur ne nécessitant pas d'ascenseur,
- une architecture bioclimatique tropicale
- des logements évolutifs avec hauteur sous plafond adaptée pour l'adjonction de mezzanine
- des rez-de-chaussée réservés aux commerces et aux activités artisanales, que pourraient compléter des bâtiments d'activités à proximité..



Nguyên tắc kiến trúc sinh khí hậu nhiệt đới
Principes de l'architecture bioclimatique tropical

KẾT LUẬN

EN CONCLUSION

Toàn bộ những đề xuất trên chỉ ra tầm quan trọng cho những cải thiện chất lượng đô thị hơn là sự tăng dân số hàng loạt. Việc tăng gấp đôi dân số trong vòng 10 năm một cách độc lập với nhịp độ phát triển kinh tế có nguy cơ gây ra sự mất cân bằng xã hội do thiếu việc làm và dẫn đến khó khăn trong việc cải thiện điều kiện sống của người dân hiện tại và dân cư mới đến sau này.

Những cải thiện chất lượng đô thị này làm thỏa mãn mục tiêu cần đạt được để thành phố đạt chuẩn đô thị loại II. Hiện tại, trong bảng đánh giá các tiêu chí kinh tế xã hội của Cao Lãnh, lãnh vực các cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị (thuộc chương V) là thiếu hụt nhất với 14 hạng mục bị chấm điểm số 0. Tuy nhiên, trong bảng đánh giá được trích xuất dưới đây, có liên quan đến các hạng mục này, chỉ ra rằng những cải thiện cần đạt được ở ngưỡng thấp nhất đối với từng hạng mục cho phép mang về 18,2 điểm – gần tương đương với tổng số điểm tối thiểu còn thiếu cần đạt được để Cao Lãnh đạt chuẩn đô thị loại II. Hiện tại tổng số điểm của Cao Lãnh là 50,9 điểm với ngưỡng điểm tối thiểu cần đạt được là 70 điểm. Như vậy, chỉ còn thiếu 0,9 điểm. Những cải thiện khác cũng được dự tính, chẳng hạn như sự tăng dân số đô thị. Hiện nay, dân số thành thị là 106.000 người trong khi ngưỡng tối thiểu cần đạt là 120.000 dân. Với sự duy trì của tỷ lệ tăng dân số hằng năm hiện nay là 2,34%, sẽ làm tăng khoảng 30.000 dân trong vòng 10 năm, như vậy sẽ vượt qua mức ngưỡng tối thiểu về dân số yêu cầu.

L'ensemble des recommandations montrent l'importance donnée aux améliorations qualitatives du cadre urbain plus qu'à la croissance massive de la population. Doubler la population en dix ans, indépendamment du rythme du développement économique risque d'entraîner des déséquilibres sociaux en l'absence d'emplois suffisants et rendrait difficile l'amélioration des conditions de vie des populations actuelle et nouvelle. Ces améliorations renforceront les qualités qui fondent l'identité de Cao Lãnh.

Elles remplissent également l'objectif de remise à niveau urbain de la ville. L'examen de la grille de critères sociaux-économiques pour qu'une ville soit classée en 2^e rang, le confirme. Le domaine des Infrastructures urbaines (chapitre V) y apparaît comme le plus carencé avec 14 postes notés 0. Mais l'extrait de la grille ci-après, correspondant à ces postes, montre que les améliorations à apporter sur ces seuls postes afin qu'ils parviennent au seuil minimum requis, permettraient un gain de 18,2 points, soit la presque totalité des points manquants pour atteindre le total général minimal d'une ville de 2^e rang. Le total des points de la ville est actuellement de 50,9 et le seuil minimum à atteindre s'élève à 70 points.

D'autres évolutions positives sont prévisibles, comme celle de la population urbaine. Celle-ci s'élève actuellement à 106 000 habitants et le seuil minimum à atteindre est de 120 000. Si le taux annuel actuel de croissance de la population de 2,34 %, appliqué à la population urbaine, se prolongeait, il conduirait, en 10 ans, à une augmentation de 30 000 habitants de la population urbaine, dépassant le seuil minimal requis.

TRÍCH TỪ BẢNG ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KINH TẾ-XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ CAO LÃNH THEO TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ LOẠI II

Kèm theo thư của Ông Lê Vinh Tân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, ngày 14 tháng 12 năm 2009
Hạng mục được đánh giá dưới đây thuộc chương V: Hạ tầng kỹ thuật đô thị, hiện tại được chấm điểm số 0

5.1	Nhà ở					
5.1.2	Tỷ lệ nhà kiên cố, bán kiên cố cho khu vực nội thị	%	65 - ≥75	3,5 - 5,0	59,56 65%	0,0 3,5
5.2	Công trình công cộng cấp đô thị					
5.2.6	Trung tâm văn hóa.(nhà hát, rạp chiếu phim, bảo tàng, nhà văn hóa)	công trình	6 - ≥10	0,7 - 1,0	3,00 6	0,0 0,7
5.2.7	Trung tâm TDTT (sân vận động, nhà thi đấu, cầu lạc bộ)	công trình	5 - ≥7	0,7 - 1,0	4,00 5,00	0,0 0,7
5.3	Hệ thống giao thông					
5.3.3	Mật độ đường trong khu vực nội thị (tính đến đường có chiều rộng đường ≥11.5 m)	km/km2	7 - ≥10	1,4 - 2,0	4,59 7	0,0 1,4
5.3.4	Tỷ lệ phục vụ vận tải hành khách công cộng	%	10 - ≥15	1,4 - 2,0	5,20 10	0,0 1,4
5.4	Hệ thống cấp nước					
5.4.2	Tỷ lệ dân số khu vực nội thị được cấp nước sạch	%	75 - 80	1,0- 1,5	70,84 75	0,0 1,0
5.5	Hệ thống thoát nước					
5.5.1	Mật độ đường cống thoát nước chính	km/km2	4 - ≥4,5	1,4 - 2,0	2,42 4	0,0 1,4
5.5.2	Tỷ lệ nước bẩn được thu gom và xử lý	%	50 - ≥60	1,4 - 2,0	- 50	0,0 1,4
5.5.3	Tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới xây dựng có trạm xử lý nước thải	%	80 - 100	1,4 - 2,0	- 80	0,0 1,4
5.6	Hệ thống cấp điện và chiếu sáng công cộng					
5.6.1	Chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt khu vực nội thị	kwh/ người/ năm	700 - ≥850	1,4 - 2,0	450,09 700	0,0 1,4
5.8	Cây xanh, thu gom chất thải và nhà tang lễ					
5.8.2	Đất cây xanh công cộng khu vực nội thị	m ² / người	5 - ≥6	1,4 - 2,0	0,169 5	0,0 1,4
5.8.3	Tỷ lệ chất thải rắn khu vực nội thị được thu gom	%	80 - ≥90	1,4 - 2,0	50,00 80,00	0,0 1,4
5.8.4	Tỷ lệ chất thải rắn khu vực nội thị được xử lý (chôn lấp hợp vệ sinh, tái chế, công nghệ đốt)	%	70 - ≥80	1,4 - 2,0	50,00 70,00	0,0 1,4
5.8.5	Số nhà tang lễ khu vực nội thị	maisons	3- ≥4	0,7 - 1,0	0,00 3	0,0 0,7

Tổng số điểm cần đạt được của 14 hạng mục trên trong tương lai : **18,2 điểm**

EXTRAIT DE L'ÉVALUATION DE LA POSITION SOCIO-ÉCONOMIQUE DE CAO LANH PAR RAPPORT AUX CRITÈRES URBAINS DES VILLES DE 2^e RANG

Ne figurent dans le tableau que les postes du chapitre V, ayant la note 0, avec les chiffres actuels et les chiffres à atteindre pour avoir la note minimum.

5.1 Habitat						
5.1.2	Taux de maisons solides ou semi-solides en zone urbanisée	%	65 - ≥75	3,5 - 5,0	59,56 65%	0,0 3,5
5.2 Ouvrages de niveau urbain						
5.2.6	Établissements culturels	ouvrage	6 - ≥10	0,7 - 1,0	3,00 6	0,0 0,7
5.2.7	Installations sportives	ouvrage	5 - ≥7	0,7 - 1,0	4,00 5,00	0,0 0,7
5.3 Système de transport						
5.3.3	Densité de voirie l≥11,5m)en zone urbanisée	km/km ²	7 - ≥10	1,4 - 2,0	4,59 7	0,0 1,4
5.3.4	Part des services de transports de voyageurs	%	10 - ≥15	1,4 - 2,0	5,20 10	0,0 1,4
5.4 Réserves d'eau						
5.4.2	Part de la population de la zone urbanisée, desservie en eau potable	%	75 - 80	1,0- 1,5	70,84 75	0,0 1,0
5.5 Système d'évacuation des eaux						
5.5.1	Densité des principaux émissaires de drainage	km/km ²	4 - ≥4,5	1,4 - 2,0	2,42 4	0,0 1,4
5.5.2	Taux des eaux usées collectées et traitées	%	50 - ≥60	1,4 - 2,0	- 50	0,0 1,4
5.5.3	Taux de nouvelles activités avec traitement des eaux usées	%	80 - 100	1,4 - 2,0	- 80	0,0 1,4
5.6 Électrification et éclairage public						
5.6.1	Niveau d'équipement électrique dans la zone urbanisée	kwh/habitants/an	700 - ≥850	1,4 - 2,0	450,09 700	0,0 1,4
5.8 Arbres, collecte des déchets, cimetière						
5.8.2	Terrains publics plantés en zone urbaine	m ² /habitants	5 - ≥6	1,4 - 2,0	0,169 5	0,0 1,4
5.8.3	Taux de collecte des ordures ménagères en zone urbanisée	%	80 - ≥90	1,4 - 2,0	50,00 80,00	0,0 1,4
5.8.4	Taux de traitement ordures ménagères (décharge contrôlée, recyclage, combustion) zone urbanisée	%	70 - ≥80	1,4 - 2,0	50,00 70,00	0,0 1,4
5.8.5	Nombre de maisons funéraires dans l'aire urbaine	maisons	3 - ≥4	0,7 - 1,0	0,00 3	0,0 0,7

Soit au total sur ces 14 postes un gain de **18,2 points**

THÔNG TIN

INFORMATIONS

DIỄN BIẾN CỦA KHOÁ XƯỞNG

LE DÉROULEMENT DE LA SESSION

- 29/05/2010 Đến TPHCM · Di chuyển đến Cao Lãnh · Buổi ăn tối đón tiếp
Arrivée Ho chi Minh · Transfert pour Cao Lanh · Dîner d'accueil
- 30/05/2010 Chuyển thăm vùng ĐBSCL · Giới thiệu về khoá xưởng và các thành viên tham gia
Visite dans le delta · Présentation de l'atelier et des participants
- 31/05/2010 Khai mạc khoá xưởng · Bài phát biểu của Chủ tịch · Hội thảo
Ouverture de la session · Discours du président · Conférence
- 01/06/2010 Hội thảo · Thành lập các nhóm đồ án · Bắt đầu làm việc ở xưởng thiết kế
Conférences et formations des équipes · Début du travail en atelier
- 02/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế
Travail en atelier
- 03/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế
Travail en atelier
- 04/06/2010 Diễn đàn trao đổi đầu tiên · Làm việc ở xưởng thiết kế · Buổi tiệc tối của xưởng thiết kế
1^è forme d'échange et travail en atelier · Soirée de l'atelier
- 05/06/2010 Chuyển thăm thành phố và Làm việc ở xưởng thiết kế
Visite de la ville et travail en atelier
- 06/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế
Travail en atelier
- 07/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế
Travail en atelier
- 08/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế · Diễn đàn trao đổi lần hai
Travail en atelier · 2^è forum d'échanges
- 09/06/2010 Làm việc ở xưởng thiết kế · Các thành viên của hội đồng giám khảo đến
Travail en ateliers · arrivée des membres du jury
- 10/06/2010 Nộp đồ án · Diễn tập trình bày đồ án của các nhóm thiết kế · Buổi họp trao đổi của các thành viên giám khảo
Rendus des travaux · répétitions des présentations orales · séances d'échanges des membres du jury
- 11/06/2010 Các nhóm trình bày đồ án · Hội đồng giám khảo bàn họp · Bàn giao kết quả
Présentations des travaux · Réunion du jury · Restitution des résultats
- 12/06/2010 Hội thảo chuyên đề giữa các thành viên tham gia, thành viên Ban giám khảo và các đại diện, kỹ thuật viên của tỉnh Đồng Tháp
Séminaires thématiques entre participants, membres du jury et techniciens de la Province
- 13/06/2010 Các thành viên tham gia quốc tế trở về nước
Retour des participants

BAN TỔ CHỨC

L'ÉQUIPE DE PILOTAGE

Nelly Barbieri

KTS- Nhà quy hoạch- Đồng hướng dẫn khoá xưởng
Archi urbaniste, pilote
barbadia@club-internet.fr

Céline Chanas

KTS, trợ lý hướng dẫn
Architecte, assistante pilote
chanas.celine@gmail.com

Nguyễn Thanh Phương

Hướng dẫn viên, phiên dịch
Guide, interprète
ngthphuong260883@yahoo.com.vn

Nguyễn Thị Thu Thủy

Trưởng phòng tổ chức
Chef de gestion
thuyntt0803@yahoo.com

Trương Đình Quang

KTS- Giám đốc Trung tâm QH tỉnh Đồng Tháp
Architecte
Directeur du Service d'urbanisme de Dong Thap

Lamarque Corinne

KTS- Nhà quy hoạch- Đồng hướng dẫn khoá xưởng
Archi urbaniste, pilote
c.lamarque@afrp.com

Phạm Đức Thắng

KTS, trợ lý hướng dẫn
Architecte, assistant pilote
thangarchitecte@yahoo.com

Trần Thiện Tánh

Giảng viên, phiên dịch
Enseignante, interprète
tanh2726@yahoo.fr

Nguyễn Xuân Nam

KTS
Architecte
artxuan75@gmail.com

Nicolas Détrie

Giám đốc Khối xưởng
Directeur des Ateliers
nicolas.detrie@ateliers.org

Trương Quốc Bảo

KTS- Nhà quy hoạch- Đồng hướng dẫn khoá xưởng
Archi urbaniste, pilote
truongquocbaok97a2@yahoo.com

Nguyễn Mỹ Hạnh

KTS, trợ lý hướng dẫn
Architecte, assistant pilote
myhanh.malaquais@gmail.com

Đỗ Đăng Huy

Phiên dịch
Interprète
romeo_h2d@yahoo.fr

Nguyễn Hoàng Phúc

Kỹ sư công nghiệp điện
Ingénieur industriel
électrique
kshoangphuc@gmail.com

Antoine Plane

Phó giám đốc Khối xưởng
Vice directeur des Ateliers
antoine.plane@ateliers.org

Nguyễn Lâm Viết Vinh

Giảng viên, phiên dịch
Enseignante, interprète
tanh2726@yahoo.fr

Nguyễn Hồng Diệp

Hướng dẫn viên, phiên dịch
Guide, interprète
nguyenhongdiiep_2004@yahoo.com

Đinh Thị Hương Dương

Kế toán
Comptable
huongduong_35@yahoo.com

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO

LES MEMBRES DU JURY

Lê Vĩnh Tân

Đồng Chủ tịch hội đồng khoá xưởng

Co-Président du jury

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Président de la Province de Dong Thap, Vietnam

Nicolas Samsoen

Đồng Chủ tịch hội đồng khoá xưởng

Co-Président du jury

Đại diện của Chủ tịch Khố xưởng Périssol

Pierre-André

Représentant du Président des Ateliers

Pierre-André Périssol

Nguyễn Ngọc Trân

Giám đốc Trung tâm nghiên cứu phát triển ĐBSCL

Directeur du Centre

de Recherche pour le

développement du Mékong

Alain Henry

Giám đốc văn phòng Pháp cho phát triển ở Việt Nam

Directeur de l'Agence

Française de Développement

au Vietnam

Bernadia Irawati

Giám đốc chương trình City-Net (hệ thống các thành phố Châu Á, trụ sở tại Yokohoma)

Directrice de programme

City-Net (réseau de villes

asiatiques, Yokohoma)

Huyền Ngọc Thanh

Phó giám đốc Quỹ đầu tư phát triển TP Đà Nẵng

Directeur Adjoint du Fond

d'Investissement pour le

développement de Da Nang

Ngô Quang Hùng

Giám đốc Phân viện QH đô thị nông thôn miền Nam

Directeur de l'Institut

d'aménagement urbain et

rural du Sud Vietnam

Nguyễn Hoài Nam

Phó giám đốc Sở QHKT TP.HCM

Directeur Adjoint du

département d'architecture et

d'urbanisme de HCMville

Nguyễn Quốc Trọng

Phó Giám đốc Sở xây dựng Đồng Tháp

Directeur Adjoint du

département de la

construction de Dong Thap

Sirima Nasonghkla

Giảng viên Đại học Kỹ thuật Cảnh quan Malaysia

Professeur à l'Université

de Technologie Malaysia

Paysagiste

Khuông Văn Mười

Chủ tịch Hội KTS TP.HCM

Président de l'Association des

architectes d'HCM ville

Lê Minh Hoàn

Bí thư Thành ủy Cao Lãnh

Secrétaire du Comité

populaire de la ville

de Cao Lanh

Nguyễn Hữu Dũng

Chủ tịch UBND TP Cao Lãnh

Président du Comité

populaire de Cao Lanh

Christian Thibault

Giám đốc môi trường Viện đô thị Ile de France, Pháp

Directeur Environnement

IAU-Ile de France

Đỗ Việt Chiến

Phó giám đốc phát triển quy hoạch- Bộ XD Việt Nam

Directeur adjoint du

développement Urbain -

Ministère de la Construction

Nguyễn Văn Thế

Phó giám đốc Sở Giao thông vận tải Đồng Tháp

Directeur Adjoint du

Département du Transport de

Dong Thap

Trần Thanh Cần

Phó giám đốc Sở kế hoạch đầu tư TP Cần Thơ

Directeur adjoint du

département du plan et de

l'investissement - Can Tho

Trương Đình Quang

Giám đốc Trung tâm QH Đồng Tháp

Directeur du service

d'urbanisme du département

de la construction

Franck Vallerugo

Giảng viên kinh tế thuộc Đại học khoa học xã hội Paris

Économiste

Ngô Trung Hải

Viện trưởng Viện QH đô thị Việt Nam

Directeur de l'Institut

d'Architecture et

d'Aménagement urbain et

rural Vietnam

Lê Minh Châu

Kỹ sư xây dựng

Ingénieur de la construction

Olivier Souquet

KTS Pháp

Ravindran Ketri

Viện thiết kế đô thị thuộc trường Đại học kiến trúc quy

hoạch Pondichéry, Ấn Độ

Institute of Urban Design

School of Planning and

Architecture, Pondichéry



Phụ đính : Ý kiến phản ứng của Ủy ban định hướng khoa học thuộc Khối xưởng thiết kế quốc tế
Réactions du Comité d'Orientation Scientifique des Ateliers Internationaux

Ủy ban định hướng khoa học thuộc Khối xưởng thiết kế quốc tế mong muốn cảm ơn các nhóm đồ án thiết kế, các cơ quan và Ban hướng dẫn về chất lượng thiết kế và tổ chức của khóa xưởng này. Ở phần kết luận, chúng tôi mong muốn nhấn mạnh (điều này ít nhiều đã được đề xuất trong các đồ án) về mục tiêu đặc biệt cần đạt được cho cả vùng ĐBSCL trước hiểm họa của mực nước biển tăng cao, mà hệ quả tác động cực kỳ nghiêm trọng lên hệ sinh thái và kinh tế, dường như vẫn còn chưa được nhận thức đúng mức. Sự nhận thức không chắc chắn và đúng mức này trước một hiện tượng thay đổi sâu sắc về môi trường sẽ gây nên sự phức tạp lớn trong những quyết định đầu tư liên quan đến cơ sở hạ tầng đô thị, đến sự phát triển đô thị và phát triển kinh tế. Quy mô thích đáng để nhận biết mục tiêu này vượt ra khỏi phạm vi của Tỉnh và thành phố Cao Lãnh ; đó là quy mô của cả vùng ĐBSCL mà các nghiên cứu cần phải được tiến hành trước khi được gửi đến các cơ quan thẩm quyền quản lý quy hoạch cấp Tỉnh.

Le Comité d'Orientation Scientifique des Ateliers souhaite remercier les équipes, les partenaires et les pilotes de l'atelier pour la qualité produite. Nous souhaitons en conclusion souligner - comme cela a été fait par certaines équipes - l'enjeu exceptionnel sur l'ensemble du Delta de la montée du niveau de la mer, dont l'impact sur le système écologique et économique semble encore mal connu. Cette incertitude face à un phénomène bouleversant rend complexes les décisions d'investissement liées aux infrastructures, au développement urbain et au développement économique. L'échelle pertinente pour appréhender cet enjeu dépasse les périmètres de la ville et de la Province; c'est à l'échelle large de l'ensemble du Delta que doivent être menées les études nécessaires, ensuite déclinées en directives d'aménagement du territoire.





Các chi phí tại địa phương của khoá xưởng được hỗ trợ bởi UBND tỉnh Đồng Tháp. Các chi phí khác như: chi phí xin visa vào Việt Nam và vé máy bay khứ hồi, giai đoạn công tác chuẩn bị khoá xưởng, thù lao của ban tổ chức thuộc Khối xưởng, dịch thuật, in ấn xuất bản tài liệu, được chi trả bởi Hiệp hội Khối xưởng Pháp. Tổng chi phí thuộc Hiệp hội Khối xưởng là khoảng 53.000 euros (khoảng 1,5 tỷ VND). Trong đó, Hiệp hội nhận được sự tài trợ 20.000 euros từ Bộ sinh thái, phát triển bền vững, giao thông và nhà ở Pháp. Số còn lại được trợ cấp bởi các cơ quan cộng tác với Khối xưởng như: Văn phòng đất đai và kỹ thuật của vùng đô thị Paris, cộng đồng dân cư thành phố Cergy-Pontoise và cơ quan công cộng về quy hoạch đô thị Défense-Seine-Arche.

Les dépenses locales de cet atelier ont été prises en charge par la Province de Dong Thap. Les autres dépenses - vols et visas, missions préparatoires, indemnisation de l'équipe de pilotage, traductions, production des documents - ont été payées par l'association pour un montant d'environ 53 000 euros. L'association a reçu sur cette action un financement de 20 000 euros du Ministère Français de l'Écologie, du Développement durable, des Transports et du Logement. Le solde a été financé par les subventions structurelles apportées aux Ateliers par l'Agence Foncière et Technique de la Région Parisienne, la Communauté d'Agglomération de Cergy-Pontoise et l'Établissement Public d'Aménagement de la Défense-Seine-Arche.

Hiệp hội không vì mục đích lợi nhuận, Khối xưởng thiết kế Cergy Pontoise là một hệ thống quốc tế của các nhà chuyên môn, các trường đại học và những người có thẩm quyền quyết định về quy hoạch đô thị. Tập trung vào thực tiễn tư vấn quy hoạch đô thị, hiệp hội tổ chức những khóa xưởng thiết kế và sáng tạo. Ở Pháp hoặc ở các nước khác, Khối xưởng mang lại cho các chủ đầu tư một cái nhìn mang tính quốc tế và những đề nghị mới mẻ về những chủ đề quy hoạch đô thị của họ. Vì thế, bởi sự đối chiếu về chuyên ngành và văn hoá, các xưởng thiết kế là nơi đưa ra những câu hỏi về chuyên môn và trao đổi kiến thức ở cấp độ cao.

Lúc đầu tập trung trên những chủ đề quy hoạch ở vùng Ile de France (một khoá xưởng cho mỗi kỳ mùa hè trong năm từ năm 1982 đến bây giờ), sau đó Khối xưởng đã phát triển một khả năng chuyên môn bền chắc ở Châu Á (Tokyo, Phnôm Pênh, hai khoá xưởng ở Thái Lan, bốn khoá xưởng ở Việt Nam, và bốn khoá xưởng ở Trung Quốc). Hiện tại, Khối xưởng thiết kế đang làm đa dạng hoá các hoạt động của mình bằng cách tổ chức những workshop ở Brésil, ở Tây Phi (Bénin, Sénégal, Mali), và ở xung quanh vùng Địa Trung Hải (Ma Rốc, thành phố Marseille, Thổ Nhĩ Kỳ).

Association à but non lucratif, Les Ateliers sont un réseau international de professionnels, d'universitaires et de décideurs en matière d'aménagement urbain. Centrée sur la pratique de la maîtrise d'œuvre urbaine, l'association organise des ateliers envisagés comme un lieu de conception et de créativité. En France ou dans d'autres pays, ces ateliers apportent aux maîtres d'ouvrage un regard international et des propositions novatrices sur leurs sujets d'aménagement territorial. Ils sont aussi, par la confrontation des disciplines et des cultures, un lieu de remise en question des apprentissages et d'échange de haut niveau.

Initialement centrés sur les thématiques d'aménagement en Île-de-France (un atelier tous les étés depuis 1982), Les Ateliers ont par la suite développé une forte expertise en Asie (Tokyo, Phnom Penh, deux ateliers en Thaïlande, quatre au Vietnam et quatre en Chine), et diversifient actuellement leur activité en organisant des ateliers au Brésil, en Afrique Occidentale (Bénin, Sénégal, Mali), autour de la Méditerranée (Maroc, Marseille, Turquie).